CÔNG TY CỔ PHẦN	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
DỊCH VỤ CÁP TREO BÀ NÀ	**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số : 25../2017/BC-GĐ/BNC	

Đà Nẵng, ngày 28 tháng 4 năm 2017

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN
CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ CÁP TREO BÀ NÀ
NĂM 2016

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Thông tin khái quát:

- Tên giao dịch: Công ty Cổ phần Dịch vụ Cáp treo Bà Nà
- Tên Tiếng Anh: Ba Na Service Cable Car Joint Stock Company
- Tên viết tắt: BANACAB
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0400585547 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Tp. Đà Nẵng cấp lần đầu ngày 14 tháng 09 năm 2007, thay đổi lần thứ 18 ngày 08/06/2015
- Vốn điều lệ: 2.164.000.000.000 đồng (Hai nghìn một trăm sáu mươi tư tỷ đồng)
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 3.883.585.338.120 đồng (Ba nghìn tám trăm tám mươi ba tỷ năm trăm tám mươi lăm triệu ba trăm ba mươi tám nghìn một trăm hai mươi đồng)
- Địa chỉ: Thôn An Sơn, Xã Hòa Ninh, Huyện Hòa Vang, Tp. Đà Nẵng, Việt Nam.
- Số điện thoại: (84-511) 3791 290
- Số fax: (84-511) 3791 290
- Website: www.banahills.com.vn
- Mã cổ phiếu (nếu có): BNC

2. Quá trình hình thành và phát triển:

Công ty Cổ phần Dịch vụ Cáp treo Bà Nà được thành lập vào ngày 14/09/2007 với ngành nghề kinh doanh chủ yếu như sau: Kinh doanh vận chuyển khách bằng hệ thống cáp treo và máng trượt, Kinh doanh vận chuyển hàng, Cho thuê quảng cáo trên pano, trụ tháp và cabin cáp treo thuộc Công ty quản lý, Kinh doanh các loại hình vui chơi giải trí và chuyển giao công nghệ các loại hình vui chơi giải trí, Kinh doanh bất động sản và cho thuê nhà làm văn phòng, Kinh

Signature Not Verified
Ký bởi: CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ CÁP TREO BÀ NÀ
Ký ngày: 28-4-2017 16:01:39

doanh nhà hàng ăn uống, kinh doanh sách báo và ấn phẩm định kỳ….Trong quá trình kinh doanh Công ty đã 18 lần thay đổi Giấy Chứng nhận đăng ký doanh nghiệp.

Ngày 31/12/2015 trở thành Công ty đại chúng quy mô lớn theo Công văn chấp thuận số 8118/UBCK-QLPH của Ủy ban Chứng khoán Nhà Nước.

➢ ***Các cột mốc phát triển:***

- Ngày 29/3/2009 Công ty khánh thành và đưa vào sử dụng hệ thống cáp treo Bà Nà - Suối Mơ, gồm hai tuyến cáp treo: Tuyến cáp treo thứ nhất từ Suối Mơ đến đỉnh núi Bà Nà (đồi Vọng Nguyệt) với chiều dài 5.042,62 m, tháng 09/2009 đưa vào khai thác tuyến cáp treo thứ hai từ đồi Vọng Nguyệt lên đỉnh núi Chúa dài 542 m. Hệ thống Cáp treo Bà Nà - Suối Mơ được xây dựng và lắp đặt đúng theo tiêu chuẩn của Hiệp hội Cáp treo Châu Âu với Công nghệ của Cộng hòa Áo.
- Tháng 8/2009 đưa khu nghỉ mát Bà Nà ByNight, Khu khách sạn Lệ Nim đi vào hoạt động chính thức để phục vụ cho du khách tham quan và lưu trú Khu du lịch Bà Nà – Suối Mơ: Tại đây khách sẽ được hướng dẫn tham quan: Chùa Linh Ứng, Vườn Tịnh Tâm, Hầm rượu…
- Vào tháng 10/2009 Công ty đã nâng cấp và đưa vào hoạt động hệ thống các nhà hàng như Lệ Nim với sức chứa 200 khách, nhà hàng Morin có sức chứa 400 khách, Bar mùa đông có sức chứa khoảng 60 người. Các dịch vụ ăn uống được cung cấp tại Nhà hàng của Khu du lịch đã được chứng nhận đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm theo quy định.
- Vào tháng 6/2011 Công ty khai trương và đưa vào hoạt động khách sạn Vọng nguyệt (Khách sạn Debay) với 21 phòng tiêu chuẩn 3 sao.
- Ngày 30/06/2011 Công ty khai trương và đưa vào hoạt động khu vui chơi giải trí trong nhà (Bana Hills Fantasy Park) với diện tích 21.000 m2 mang đẳng cấp thế giới với nhiều trò chơi như tháp rơi tự do; vòng quay tình yêu; phim 3D; khu nhà ma...
- Ngày 30/04/2013 Công ty khai trương và đưa vào khai thác tuyến cáp treo số 3 đạt 4 kỷ lục thế giới.
- Ngày 28/04/2014 khánh thành Khu vườn hoa D'amour và Tàu hỏa leo núi – phương tiện vận chuyển khách độc đáo lần đầu tiên có mặt tại Việt Nam do hãng Graventa chế tạo và hướng dẫn lắp đặt. Đến nay, cụm chính vườn hoa – hầm rượu – Chùa Linh Ứng và Tàu hỏa là điểm đến hấp dẫn không thể bỏ qua của du khách.
- Ngày 25/04/2015 khai trương Khu khách sạn French Village đạt tiêu chuẩn 4 sao do Tập đoàn Quản lý khách sạn hàng đầu thế giới Accor quản lý.

- Ngày 29/04/2016, Cổng Thành mở cửa đón những vị khách đầu tiên, mang đến một diện mạo hoàn toàn mới cho khu vực cổng vào Khu du lịch Bà Nà Hills.
- Vào ngày 26/12/2016, toàn thể CBNV Khu du lịch Bà Nà Hills chào đón vị khách thứ 2 triệu trong năm 2016, đạt kế hoạch đề ra. Đây là mốc son quan trọng trong sự phát triển của Khu du lịch, xứng đáng là một trong những điểm đến hấp dẫn nhất Việt Nam.

➢ ***Các sự kiện khác:***

- Trong quá trình hoạt động kinh doanh của mình, Công ty cổ phần Dịch vụ Cáp treo Bà Nà đã đạt được các thành tích sau:
- Chứng nhận Banahills đạt Top 50 Nhãn hiệu nổi tiếng Việt Nam do Chương trình tư vấn và bình chọn Nhãn hiệu cạnh tranh - nổi tiếng Việt Nam năm 2014 bình chọn.
- Tổ chức kỷ lục Việt Nam đã xác lập kỷ lục cho Tập đoàn Sun Group ngày 22/11/2014: Cáp treo Bà Nà (Đà Nẵng) được công nhận vào Top 5 tuyến cáp treo hiện đại nhất để thưởng ngoạn cảnh đẹp thiên nhiên theo Bộ tiêu chí công bố giá trị Top điểm đến hấp dẫn ở Việt Nam.
- Ngày 08/07/2015 Bà Nà Hills là khu du lịch duy nhất vừa được nhận giải thưởng Điểm tham quan du lịch hàng đầu Việt Nam do Hiệp hội Du lịch Việt Nam và Tổng cục Du lịch Việt Nam tổ chức. Đây là giải thưởng uy tín của ngành du lịch nhân dịp kỷ niệm 55 năm ngày thành lập ngành. Qua đó Bà Nà Hills đã khẳng định vị trí hàng đầu trong ngành Du lịch Đà Nẵng.
- Bằng khen Giám đốc Công ty đã có thành tích xuất sắc tiêu biểu toàn diện, có đóng góp tích cực vào sự phát triển kinh tế - xã hội của Thành phố Đà Nẵng năm 2014 do UBND Tp Đà Nẵng trao tặng.
- Bằng khen Công ty cổ phần Dịch vụ Cáp treo Bà Nà đã có thành tích xuất sắc tiêu biểu toàn diện, có đóng góp tích cực vào sự phát triển kinh tế - xã hội của Thành phố Đà Nẵng năm 2014 do UBND Tp Đà Nẵng trao tặng.
- Bằng khen Cán bộ, Công nhân viên Công ty đã có thành tích xuất sắc trong phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc năm 2014 do Bộ Công An trao tặng.
- Bằng khen Công ty đã có thành tích xuất sắc trong xây dựng và tổ chức hoạt động văn hóa, thể thao và du lịch tại địa phương năm 2014 do Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch trao tặng.
- Giấy khen Công ty cổ phần Dịch vụ Cáp treo Bà Nà đã có thành tích xuất sắc về công tác An toàn – Vệ sinh lao động – Phòng chống cháy nổ năm 2014 do Cục trưởng Cục An toàn lao động trao tặng.

- Giấy khen đã có thành tích xuất sắc trong phong trào Toàn dân PCCC năm 2014 do Giám đốc Cảnh sát Phòng Cháy chữa cháy Tp. Đà Nẵng trao tặng.
- Ngày 09/07/2016, Khu du lịch Bà Nà Hills được vinh danh ở hạng mục "Khu du lịch hàng đầu Việt Nam" nhân kỷ niệm 56 năm ngày thành lập ngành Du lịch Việt Nam (09/07/1960 – 09/07/2016). Đây là năm thứ 2 liên tiếp, Bà Nà Hills nhận giải thưởng thường niên duy nhất của ngành du lịch Việt Nam
- Ngày 29/10/2016, trong lễ trao tặng Giải thưởng "Doanh nghiệp vì người lao động" 2016 được tổ chức tại Trung tâm Hội nghị Quốc gia – Hà Nội, Công ty Cổ phần Dịch vụ Cáp treo Bà Nà vinh dự trở thành một trong 10 đơn vị được nhận bằng khen của Tổng liên đoàn Lao động Việt Nam. Bảng xếp hạng "Doanh nghiệp vì người lao động" được đánh giá dựa trên bộ tiêu chí khắt khe do các chuyên gia lao động và công đoàn xây dựng. Bộ tiêu chí đảm bảo phản ánh tình hình thực tế sử dụng và đãi ngộ người lao động của doanh nghiệp trên nhiều khía cạnh thu nhập, đào tạo, môi trường làm việc, các phúc lợi xã hội và các hoạt động bồi dưỡng thể chất cũng như tinh thần.
- Ngày 25/11/2016, Công ty vinh dự nhận giải thưởng "Tin và dùng Việt Nam 2016" do Tạp chí Tiêu & Dùng (Thời báo Kinh tế Việt Nam) tổ chức thường niên.

➢ **Một số hình ảnh về các thanh tích đã đạt được:**

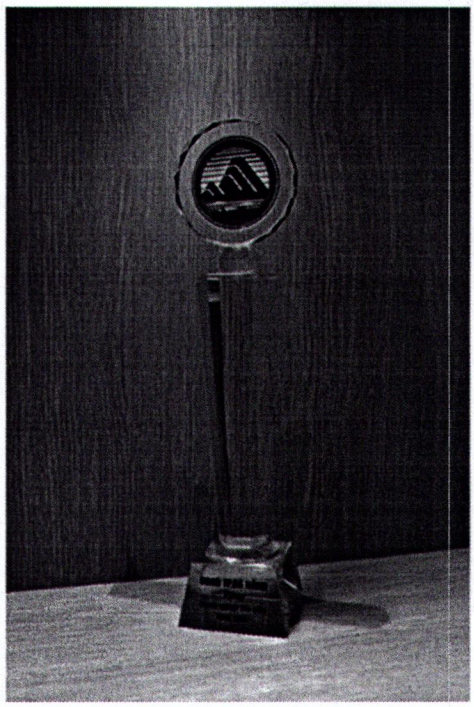

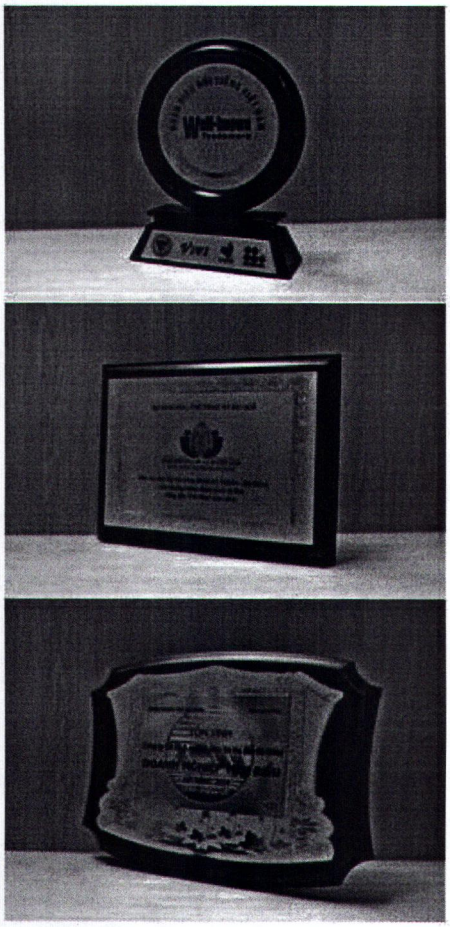

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
ĐỘC LẬP - TỰ DO - HẠNH PHÚC

CHƯƠNG TRÌNH TƯ VẤN VÀ BÌNH CHỌN
NHÃN HIỆU CẠNH TRANH - NỔI TIẾNG VIỆT NAM 2014

Vietnam Selection Competitive and Famous Trademarks 2014

No. 15 /2014

CHỨNG NHẬN
Certificate

Bà Nà Hills®
Mountain resort

đạt TOP 50
NHÃN HIỆU NỔI TIẾNG VIỆT NAM
The Vietnam Famous Trademark Winner

Ngày 03 tháng 8 năm 2014

VIỆN SỞ HỮU TRÍ TUỆ
VIỆN TRƯỞNG

NGHIÊM QUỐC BẢO

HỘI SỞ HỮU TRÍ TUỆ VIỆT NAM
CHỦ TỊCH

TS. AN KHANG

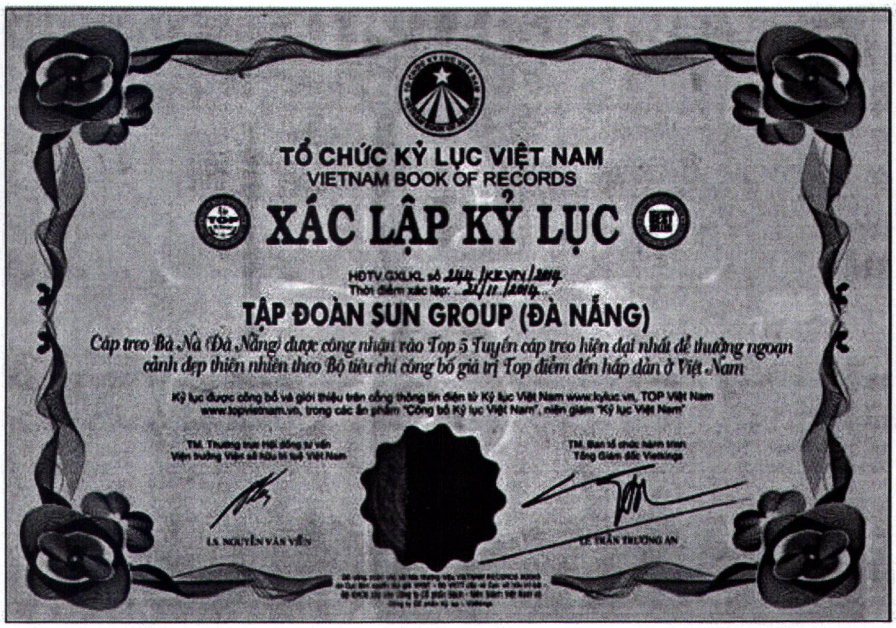

TỔ CHỨC KỶ LỤC VIỆT NAM
VIETNAM BOOK OF RECORDS

XÁC LẬP KỶ LỤC

HĐTV GXLKL số 244/KK.VN/2014
Thời điểm xác lập: 21/11/2014

TẬP ĐOÀN SUN GROUP (ĐÀ NẴNG)

Cáp treo Bà Nà (Đà Nẵng) được công nhận vào Top 5 Tuyến cáp treo hiện đại nhất để thưởng ngoạn cảnh đẹp thiên nhiên theo Bộ tiêu chí công bố giá trị Top điểm đến hấp dẫn ở Việt Nam

Kỷ lục được công bố và giới thiệu trên cổng thông tin điện tử Kỷ lục Việt Nam www.kyluc.vn, TOP Việt Nam www.topvietnam.vn, trong các ấn phẩm "Công bố Kỷ lục Việt Nam", niên giám "Kỷ lục Việt Nam"

TM. Thường trực Hội đồng tư vấn
Viện trưởng Viện sở hữu trí tuệ Việt Nam

LS. NGUYỄN VĂN VIỄN

TM. Ban tổ chức hành trình
Tổng Giám đốc Vietkings

LÊ TRẦN TRƯỜNG AN

3. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh:

- Ngành nghề kinh doanh: Dịch vụ vận chuyển khách bằng cáp treo và dịch vụ nhà hàng ẩm thực, khách sạn là lĩnh vực kinh doanh chiếm phần lớn tổng doanh thu của Công ty.
- Địa bàn kinh doanh: Tại Khu du lịch sinh thái Bà Nà – Suối Mơ được UBND TP Đà Nẵng phê duyệt tại địa bàn xã Hòa Ninh, huyện Hòa Vang, Thành phố Đà nẵng.

4. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

➢ *Mô hình quản trị*

Cơ cấu tổ chức quản trị và kiểm soát của Công ty bao gồm:

- Đại Hội Đồng Cổ Đông;
- Hội Đồng Quản Trị;
- Ban Kiểm Soát;
- Giám Đốc.

Trong đó:

- Đại Hội Đồng Cổ Đông gồm tất cả các Cổ Đông có quyền biểu quyết, là cơ quan quyết định cao nhất của Công ty (Theo điều 10 Điều lệ lần thứ 17 của Công ty). Đại Hội Đồng Cổ Đông có quyền bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội Đồng Quản Trị, thành viên Ban Kiểm Soát (Theo điều 13.1.i Điều lệ Công ty).
- Hội đồng quản trị do Đại hội đồng cổ đông bầu ra. Hoạt động kinh doanh và các công việc khác của Công ty phải được quản lý hoặc chịu sự điều hành của Hội đồng quản trị. Hội đồng quản trị là cơ quan quản lý cao nhất của Công ty giữa hai kỳ Đại hội đồng cổ đông, có toàn quyền nhân danh Công ty để quyết định, thực hiện các quyền và nghĩa vụ của Công ty không thuộc thẩm quyền của Đại hội Đồng Cổ Đông.
- Ban Kiểm soát là cơ quan có chức năng hoạt động độc lập với Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc, Ban Kiểm soát do ĐHĐCĐ bầu ra và thay mặt ĐHĐCĐ giám sát mọi mặt hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, báo cáo trực tiếp ĐHĐCĐ. Ban Kiểm soát gồm 3 thành viên, nhiệm kỳ của Kiểm soát viên không quá 05 năm và Kiểm soát viên có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế.
- Ban Giám đốc do Hội đồng quản trị bổ nhiệm và bãi nhiệm. Hiện tại Ban Giám đốc của Công ty bao gồm Giám đốc – Người đại diện theo pháp luật của Công ty và 04 Phó Giám đốc.
- Giám đốc là người điều hành công việc kinh doanh hàng ngày của Công ty; chịu sự

giám sát của Hội đồng quản trị và chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị và trước pháp luật về việc thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao.

- Ngoài ra, Công ty còn có các Bộ phận chức năng hỗ trợ cho Ban Giám đốc thực hiện các kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty được vận hành tốt.

➢ *Cơ cấu bộ máy quản lý:*

Sơ đồ bộ máy quản lý của Công ty:

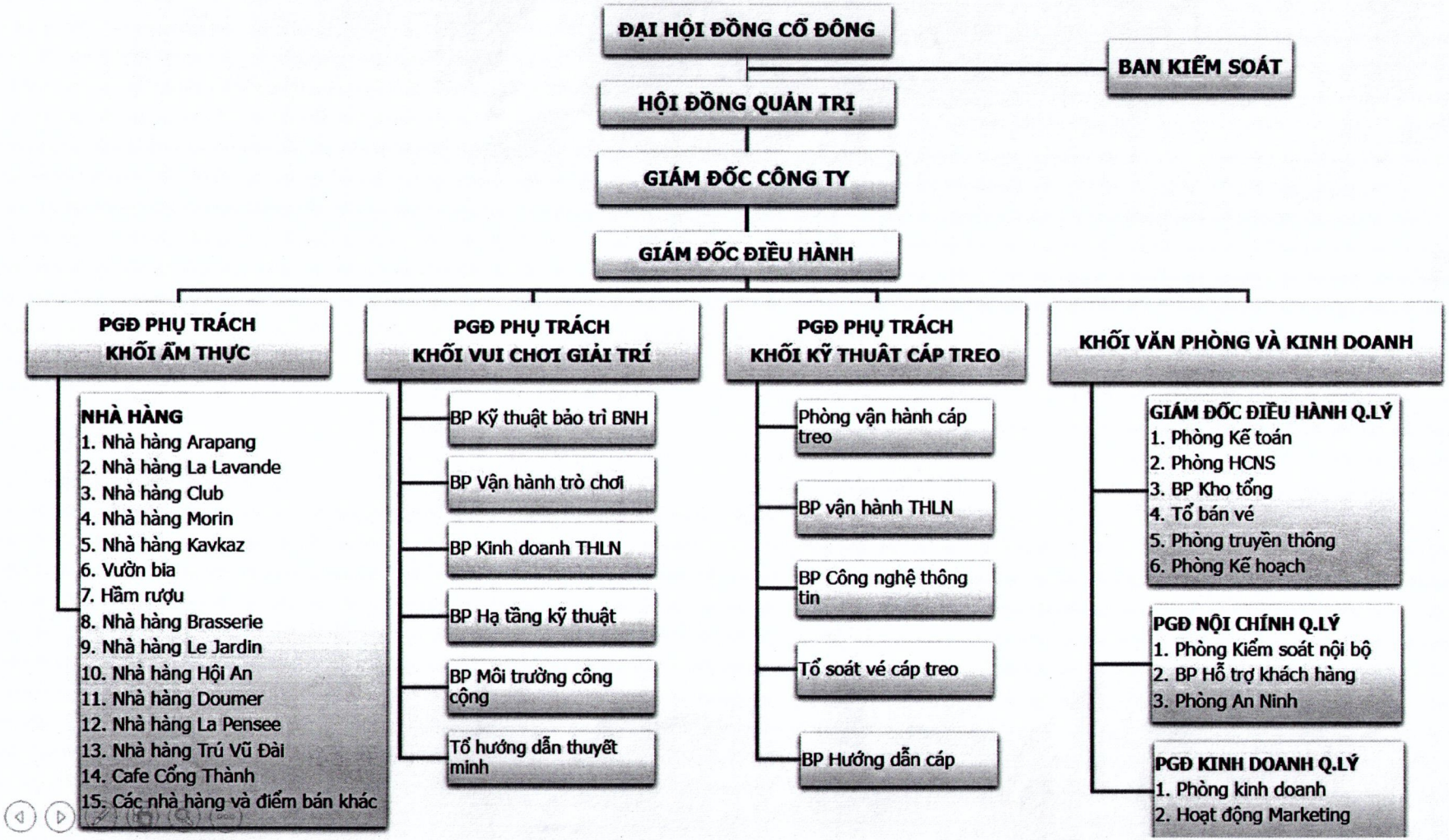

➢ *Công ty con được hợp nhất:*

Công ty đầu tư vào công ty con là Công ty TNHH Thành phố Mặt trời có trụ sở chính tại Số 13 phố Hai Bà Trưng, phường Tràng Tiền, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội. Hoạt động kinh doanh chính của công ty con này là cho thuê văn phòng. Tại ngày kết thúc năm tài chính, tỷ lệ lợi ích và tỷ lệ quyền biểu quyết của Công ty tại công ty con này là 74,165%.

➢ *Các công ty liên kết:*

Tên công ty	Địa chỉ trụ sở chính	Hoạt động kinh doanh chính	Tỷ lệ phần sở hữu		Tỷ lệ quyền biểu quyết	
			Năm 2016	Năm 2015	Năm 2016	Năm 2015
Đầu tư trực tiếp						
Công ty Cổ Phần Xây dựng, đầu tư Bất động sản Việt Minh Hoàng	Tầng 2, tòa nhà Platinum Residences, số 5 Nguyễn Công Hoan, phường Ngọc Khánh, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội	Kinh doanh Bất động sản	47,90%	0%	48,94%	0%
Đầu tư gián tiếp						
Công ty TNHH Bất Động Sản Mặt trời	Tòa nhà Olalani, Lô A5, A8, A9 đường Trần Hưng Đạo, phường Nại Hiên Đông, quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng	Kinh doanh Bất động sản	22,25%	0%	42,86%	0%
Công ty TNHH Bất động sản Mặt trời Thủ Đô	Số 11 Lê Phụng Hiểu, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội	Kinh doanh Bất động sản	5,13%	0%	27%	0%
Công ty Cổ phần Đầu tư Mặt Trời Mọc	Số 15AV Hồ Xuân Hương, phường Nguyễn Du, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội	Kinh doanh Bất động sản	22,25%	0%	30%	0%
Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Bất động sản Hồ Tây	Số 68 B đường Thụy Khuê, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội	Kinh doanh Bất động sản	35,41%	0%	47,75%	0%
Công ty TNHH Công viên Châu Á	Số 01 Phan Đăng Lưu, phường Hòa Cường Bắc, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng	Kinh doanh hoạt động vui chơi, giải trí	14,95%	0%	20,16%	0%

5. Định hướng phát triển

➢ *Các mục tiêu chủ yếu của Công ty*

Năm 2016 chứng kiến sự tăng trưởng vượt bậc về lượt khách, doanh thu và chất lượng dịch vụ đáp ứng nhu cầu của du khách tại BNC. Bà Nà đón hơn 2 triệu lượt khách, đạt gần 1500 tỷ doanh thu và là năm thứ 2 liên tiếp khu du lịch Bà Nà Hills được vinh danh và trao tặng giải thưởng "Khu du lịch hàng đầu Việt Nam" do Tổng cục Du lịch và Hiệp hội Du lịch Việt Nam trao tặng ngày 09/7/2016; sản phẩm "Tin và Dùng Việt Nam 2016" do Tạp chí Tiêu & Dùng (Thời báo Kinh tế Việt Nam) tổ chức ngày 25/12/2016. Đây là kết quả của sự nỗ lực không ngừng của cán bộ nhân viên Bà Nà, đặc biệt là công tác hoạch định, quản lý, đầu tư đúng đắn đã được Hội đồng quản trị định hướng. Trong năm 2017, Bà Nà tiếp tục phát huy điểm mạnh, hạn chế tồn tại và yếu kém để nắm lấy những cơ hội, vượt qua những khó khăn, thử thách. Cụ thể:

- Về thị trường:
  - ✓ Theo thống kê của Sở Du lịch Đà Nẵng, trong năm 2016, có 5,5 triệu lượt khách đến tham quan, du lịch tại Đà Nẵng. Năm 2017, Đà Nẵng phấn đấu tổng lượt khách đến thành phố đạt 6,3 triệu lượt khách, tăng 14,3% so với năm 2016. Đặc biệt, lễ hội pháo hoa quốc tế Đà Nẵng 2017 kéo dài 02 tháng từ 30/4 đến 24/6/2017 sẽ thu hút nhiều lượt khách đến tham quan và thưởng thức. Trong hành trình khám phá Đà Nẵng, Bà Nà vẫn là điểm đến hấp dẫn thu hút du khách.
  - ✓ Số lượng khách quốc tế đến Đà Nẵng ngày càng tăng, trong đó chủ yếu là khách Hàn Quốc, Trung Quốc. Mỗi ngày có khoảng 16 chuyến bay thẳng từ Hàn và Trung Quốc đến Đà Nẵng. Trên các trang mạng quốc tế, phản hồi của du khách về khu du lịch Bà Nà rất tích cực.
- Những công trình mới phục vụ du khách
  - ✓ Tuyến cáp 4, 5: Giải quyết được tình trạng dồn ứ khách và đáp ứng lượng khách lớn vào mùa cao điểm và các dịp Lễ hội lớn.
  - ✓ Nhà hàng Arapang: Tăng công suất đảm bảo phục vụ được nhu cầu đặt ăn của du khách.
- Xây dựng thương hiệu mới Sun World giúp định vị rõ hơn hoạt động của Công ty thông qua các chiến lược sales, marketing, truyền thông, quảng cáo đang được đẩy mạnh và chú trọng.
- Đẩy mạnh công tác tái cấu trúc nâng cao năng suất lao động bằng cách sắp xếp bộ máy và

áp dụng cải tiến máy móc, phần mềm. Sắp xếp tinh gọn bộ máy hoạt động, phân công công việc hợp lý, tinh giảm nhân sự và nâng cao nâng suất lao động được thực hiện thường xuyên, nghiêm túc.

➢ *Chiến lược phát triển trung và dài hạn*

- Kiên định với các mục tiêu đặt ra "Chất lượng – Đẳng cấp – Sự khác biệt", theo đó mục tiêu chung của Công ty Cổ phần Dịch vụ Cáp treo Bà Nà đó là kiến tạo và đóng góp cho xã hội những công trình, những sản phẩm/dịch vụ có đẳng cấp chất lượng vượt trội, trường tồn theo thời gian, góp phần nâng cao vị thế đất nước, nâng cao chất lượng sống của người dân, làm đẹp, làm giàu cho Tổ quốc, góp phần đưa Việt Nam trở thành điểm đến hấp dẫn của thế giới.
- Nâng cao hiệu quả quản lý bằng việc xây dựng cơ chế phân quyền phù hợp với năng lực nhân sự quản lý điều hành, kiểm soát việc thực hiện kế hoạch ngân sách sâu sát và kịp thời.
- Quy hoạch và xây dựng kế hoạch đào tạo nguồn nhân lực. Xây dựng các quy chuẩn về năng lực chuyên môn cho các vị trí công việc, tạo tiền đề cho việc quản trị, xác định chế độ đãi ngộ, tuyển dụng, đào tạo nhân sự một cách chuyên nghiệp và hiệu quả.

➢ *Các mục tiêu phát triển bền vững (môi trường, xã hội và cộng đồng) và chương trình chính liên quan đến ngắn hạn và trung hạn của Công ty*

- Ban Quản lý Khu du lịch Banahills rất quan tâm đến công tác bảo vệ môi trường, tuyên truyền cho du khách bỏ rác đúng nơi qui định...Ngoài ra, để bảo vệ thiên nhiên, gìn giữ không gian của rừng nguyên sinh Bà Nà, Ban Quản lý Khu du lịch luôn quan tâm đến vấn đề thu gom rác thải để đảm bảo vệ sinh môi trường và rừng nguyên sinh được bảo hộ nguyên trạng.
- Phát triển du lịch đi đôi với phát triển xã hội, tạo công ăn việc làm cho người lao động, nâng cao và cải thiện đời sống của địa phương.

6. Các rủi ro:

➢ *Rủi ro cạnh tranh thị trường:*

Công ty hoạt động chủ yếu trong lĩnh vực đầu tư du lịch, khu vui chơi giải trí, dịch vụ nhà hàng, khách sạn. Công ty hiện sở hữu một Tổ hợp khu du lịch, vui chơi giải trí, khu nghỉ dưỡng trên núi Bà Nà. Nằm cách Đà Nẵng 25 km về phía Tây Nam, toạ lạc ở độ cao 1487m so với mực nước biển, Bà Nà được mệnh danh là "Lá phổi xanh" của miền Trung, là "Hòn ngọc khí hậu" của Việt Nam.

Hoạt động kinh doanh của Công ty phụ thuộc vào tình hình khách đến Khu du lịch Bà Nà. Với thu nhập và đời sống ngày càng được nâng cao, nhu cầu du lịch, vui chơi giải trí ngày một tăng lên, du khách có nhiều sự lựa chọn địa điểm du lịch. Tuy nhiên, với địa điểm du lịch có lợi thế riêng về mặt địa lý, địa hình, phong cảnh, Khu du lịch Bà Nà luôn tạo được ấn tượng riêng, khác biệt cho du khách so với những khu du lịch khác. Do đó, Khu du lịch Bà Nà vẫn là nơi thu hút đông đảo khách du lịch và lượt khách du lịch đến với Bà Nà hàng năm vẫn tăng trưởng bình quân 34%, riêng năm 2015 tăng 50% so với năm 2014, năm 2016 tăng 30% so với năm 2015.

Với đặc điểm trên và thực tế những năm qua có thể thấy rằng, rủi ro thị trường là thấp.

➢ *Rủi ro thời tiết:*

Khu du lịch Bà Nà được biết đến với hệ thống cáp treo đẹp, hiện đại, đạt nhiều kỷ lục thế giới. Hệ thống cáp treo được thiết kế để chịu được sức gió nhất định. Khi tốc độ gió đạt mức 12m/s hướng vuông góc tuyến cáp, 14m/s theo hướng 45 độ so với tuyến cáp và 16m/s theo hướng dọc theo tuyến cáp thì hệ thống sẽ cảnh báo bằng chuông. Lúc này Nhân viên vận hành sẽ phải điều chỉnh tốc độ cáp xuống thấp hơn 4m/s và quan sát độ rung lắc của cabin để có sự điều chỉnh phù hợp. Trong một số tình huống thời tiết xấu hệ thống cáp sẽ dừng vận chuyển khách để đảm bảo an toàn.

Công ty đã ban quy trình vận hành, quy trình bảo dưỡng định kỳ cáp treo đầy đủ và quy định cụ thể vấn đề xử lý các tình huống về thời tiết, sự cố về điện, sự cố về hệ thống, ... để đảm bảo an toàn tối đa trong việc vận chuyển hành khách và đảm bảo an toàn của thiết bị.

Khu trò chơi máng trượt được thiết kế có độ dốc lớn và nhiều khúc cua nên để đảm bảo an toàn cho du khách, hệ thống máng trượt cũng sẽ ngưng hoạt động khi trời mưa. Như vậy, nếu thời tiết có những diễn biến bất thường và kéo dài thì sẽ ảnh hưởng tới doanh thu hoạt động của Công ty.

Khu vực Bà Nà thường có giông sét vào khoảng thời gian từ tháng 3 đến tháng 9 hàng năm. Do dó, thời gian này, Công ty luôn có phương án phòng ngừa khi tình hình thời tiết xấu và chủ động theo dõi nắm bắt tình hình để có thông báo kịp thời tới du khách.

➢ *Rủi ro kỹ thuật:*

Để hạn chế rủi ro này, Công ty có một đội ngũ nhân viên vận hành, nhân viên kỹ thuật có trình độ, có kinh nghiệm và tinh thần trách nhiệm. Công ty ban hành đầy đủ và áp dụng nghiêm các quy trình kỹ thuật về vận hành, quy trình về bảo dưỡng định kỳ, kiểm tra định kỳ hệ thống

một cách chặt chẽ. Công ty áp dụng hệ thống quản lý chất lượng phù hợp theo tiêu chuẩn ISO 9001:2008 trong việc cung cấp dịch vụ Khách sạn, Nhà hàng, Vui chơi giải trí, Vận chuyển bằng cáp treo và cáp kéo, Du lịch. Năm 2017, Công ty tổ chức chuyển đổi công tác vận hành hoạt động nâng cấp lên hệ thống quản lý theo tiêu chuẩn ISO 9001:2015.

Thêm vào đó, để hạn chế những thiệt hại có thể xảy ra, Công ty mua bảo hiểm tai nạn cho du khách và mua bảo hiểm cho các tài sản của Công ty. Công ty tổ chức một bộ phận chuyên tiếp nhận, xử lý những tình huống có thể phát sinh trong quá trình du khách du lịch tại Bà Nà và luôn có bộ phận y tế để kịp thời hỗ trợ hành khách gặp vấn đề về sức khỏe cần sự trợ giúp y tế.

➢ *Rủi ro môi trường:*

Các dự án đang xây dựng có thể phát sinh ô nhiễm không khí, tiếng ồn, nguồn nước cho môi trường xung quanh. Ngoài ra, khi bàn giao hay đưa vào hoạt động, các dự án phức hợp quy mô lớn có thể làm thay đổi tài nguyên – môi trường – sinh thái ở những vùng phụ cận, hoặc thay đổi môi trường kinh tế, xã hội, nhân sinh quanh khu vực dự án. Công ty Cổ phần Dịch vụ Cáp treo Bà Nà quan tâm cao độ đến tác động về môi trường trong mỗi dự án. Mỗi dự án của Công ty đều được những chuyên gia uy tín đánh giá tác động môi trường trước khi thực hiện. Ngoài ra, Công ty còn áp dụng tiêu chuẩn tiên tiến nhất về thiết kế và sử dụng nguyên vật liệu ít gây ô nhiễm trong quy trình xây dựng.

➢ *Rủi ro nhân sự:*

Công ty chủ động nguồn nhân lực không thiếu hụt cho hoạt động kinh doanh trong mùa cao điểm; dự phòng nhân sự kế cận ở vị trí cấp cao và cấp trung tránh xáo trộn khi biến động; tất cả nhân sự đều được đào tạo, bồi dưỡng và giám sát bởi cấp quản lý để đảm bảo các kiến thức, kỹ năng của mỗi nhân viên đáp ứng yêu cầu hoạt động và chiến lược phát triển của Công ty.

➢ *Rủi ro khác:*

Một số rủi ro mang tính bất khả kháng, ít xảy ra nhưng nếu xảy ra sẽ tác động tới tình hình kinh doanh của Công ty. Đó là các rủi ro thiên tai như lũ lụt, hỏa hoạn, động đất, cháy nổ. Công ty đã có những biện pháp phòng ngừa như phối hợp với Đơn vị Cảnh sát PCCC thuộc Công an TP Đà Nẵng tổ chức các buổi diễn tập, thành lập Ban PCCC chuyên trách. Ngoài ra hệ thống phòng chống cháy nổ được lắp đặt đầy đủ và đảm bảo chất lượng, mua bảo hiểm tài sản nhằm hạn chế tối đa thiệt hại khi có rủi ro xảy ra.

II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

➢ *Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm:*

Trong tháng 11 năm 2016, Công ty đã mua lại 74,165% vốn góp tại Công ty TNHH Thành phố Mặt Trời với giá mua là 851.808.741.562 VNĐ để mở rộng sản xuất kinh doanh nên các chỉ tiêu kết quả kinh doanh tại thời điểm kết thúc năm tài chính 2016 chênh lệch đáng kể so với năm 2016. Cụ thể như sau:

Bảng chỉ tiêu kết quả sản xuất kinh doanh

STT	Chỉ tiêu	Năm 2015 (VND)	Năm 2016	
			Giá trị (VND)	% tăng giảm so với
1.	Tổng giá trị tài sản	5.513.410.274.129	9.602.723.652.604	74,17%
2.	Vốn chủ sở hữu	2.380.577.845.400	3.883.585.338.120	63,14%
3.	Doanh thu thuần	1.014.408.175.866	1.490.967.271.717	46,98%
4.	Lợi nhuận từ HĐKD	541.520.240.555	704.425.479.485	30,08%
5.	Lợi nhuận khác	(9.521.400.875)	938.076.214.754	
6.	Lợi nhuận trước thuế	148.900.503.187	1.083.764.824.390	
7.	Lợi nhuận sau thuế	129.524.611.171	916.232.221.605	607.38%
8.	Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế trên vốn chủ sở hữu BQ	5%	24%	333.61%

Nguồn: Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2016 đã kiểm toán

So với năm 2015 kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty trong năm 2016 đã có sự tăng trưởng mạnh. Doanh thu thuần từ hoạt động kinh doanh năm 2016 tăng trưởng vượt bậc, tăng 63,14% so với năm 2015, lợi nhuận sau thuế trên BCTC hợp nhất tăng lên đáng kể đạt 916.232.221.605 VNĐ.

Năm 2016 có được kết quả kinh doanh khả quan trên là do doanh thu thuần tăng trưởng vượt bậc từ 1.014 tỷ đồng năm 2015 lên 1.491 tỷ đồng tương đương mức tăng là 63,14%. Trong đó, doanh thu dịch vụ vận chuyển cáp treo, tham quan và dịch vụ tại các ga vẫn chiếm tỷ trọng lớn, chiếm hơn 70% tổng doanh thu. Theo báo cáo nguồn khách đến với Khu du lịch trong năm 2016, lượng khách nước ngoài đã tăng lên đáng kể so với năm 2015, cụ thể khách đến từ Hàn Quốc tăng

44,3%, khách đến từ các nước khác tăng 34,6%. Điều này khẳng định hiệu quả của việc tăng cường các hoạt động triển lãm và giới thiệu Khu du lịch đến với bạn bè quốc tế, đặc biệt khách Hàn Quốc.

Doanh thu tăng trưởng vượt bậc nhờ việc mở rộng thêm nhiều điểm kinh doanh mới lạ và hấp dẫn du khách, các chính sách ưu đãi và kích cầu cũng được phát huy tối đa. Tuy nhiên, lợi nhuận thuần từ HĐKD chỉ tăng ở mức 30,08% do giá vốn hàng bán của Công ty tăng 66,38% từ mức 472,8 tỷ đồng năm 2015 lên 786,5 tỷ đồng năm 2016. Nguyên nhân của việc tăng đột biến giá vốn hàng bán là từ ngày 01/01/2016, Công ty đã thay đổi thời gian khấu hao của tuyến cáp treo từ 35 năm về 10 năm theo khung khấu hao theo quy định tại Thông tư 45/2013/TT-BTC ngày 25/4/2013 của Bộ Tài chính áp dụng đối với phương tiện vận tải tối đa là 10 năm.

Trong khi đó, việc mua lại Công ty TNHH Thành phố Mặt Trời với giá trị thấp hơn so với giá trị hợp lý của bất động sản đầu tư nên lợi nhuận khác phát sinh trong năm 2016 tăng đột biến, từ lỗ 9.521.400.875 đồng trong năm 2015 đến năm 2016 lợi nhuận khác của Công ty đạt 938.076.214.754 đồng. Việc xác định giá trị hợp lý của Bất động sản đầu tư của Công ty được xác định bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn APEC, một công ty định giá độc lập, không phải bên liên quan của Công ty.

Lợi nhuận sau thuế năm 2016 có sự tăng trưởng cao, từ mức 129,5 tỷ đồng năm 2015 lên mức 916,2 tỷ đồng năm 2016. Do đó, tỷ lệ ROE (Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế trên vốn chủ sở hữu bình quân) cũng được tăng lên đáng kể, đạt mức 24%.

Từ khi bắt đầu hoạt động đến nay, Công ty liên tục đầu tư các công trình của khu du lịch Bà Nà Hills, đại hội đồng cổ đông của Công ty đều nhất trí toàn bộ lợi nhuận sau thuế được giữ lại để tái đầu tư và chưa thực hiện chia cổ tức cho các cổ đông.

2. Tổ chức và nhân sự

➢ *Danh sách Ban điều hành:*

Danh sách Hội đồng Quản trị. Ban Kiểm soát. Ban Giám đốc và Kế toán trưởng:

Hội đồng quản trị

Hội đồng quản trị gồm 05 thành viên:

Ông Đặng Minh Trường	- Chủ tịch HĐQT
Ông Mạnh Xuân Thuận	- Thành viên HĐQT
Bà Đỗ Thị Tuyết Hạnh	- Thành viên HĐQT

Ông Nguyễn Việt Sơn - Thành viên HĐQT

Ông Phan Trung Hiếu - Thành viên HĐQT

- **Ban kiểm soát**

Ban kiểm soát gồm 03 thành viên

Ông Nguyễn Ngọc Sơn - Trưởng Ban Kiểm soát

Ông Tôn Thất Hùng - Thành viên

Bà Nguyễn Thị Khánh Linh - Thành viên

- **Ban Giám đốc**

Ban Giám đốc gồm 06 thành viên:

Bà Đỗ Thị Tuyết Hạnh - Giám đốc

Ông Nguyễn Lâm An - Phó Giám đốc

Ông Nguyễn Anh Vũ - Phó Giám đốc

Ông Phạm Văn Hoàng - Phó Giám đốc

Bà Phùng Phạm Thanh Thúy - Phó Giám đốc

- **Kế toán trưởng**

Ông Nguyễn Lâm An - Kế toán Trưởng

➢ *Sơ yếu lý lịch các thành viên Hội đồng quản trị:*

a) Chủ tịch HĐQT –Ông Đặng Minh Trường

- Họ và tên : Đặng Minh Trường
- Giới tính : Nam
- Số CMND/Hộ chiếu : 012699954 do CA Hà Nội cấp ngày 13/09/2004
- Ngày tháng năm sinh : 1971
- Nơi sinh : Hà Nội
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Địa chỉ thường trú : Ô 29, Biệt thự 1, Bán đảo Linh Đàm, Phường Hoàng Liệt, Quận Hoàng Mai, Tp. Hà Nội.
- ĐT liên lạc ở cơ quan : (84-236) 3791 290
- Trình độ văn hóa : 12/12
- Trình độ chuyên môn : Cử nhân Y khoa
- Quá trình công tác :

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
Từ 1998 – 3/2004	Ban chấp hành hội người Việt Nam tỉnh Kharkov (Cộng hòa Ukraine)	Ủy viên
Từ 2004-2008	Công ty Cổ phần Du lịch Thương mại Đầu Tư Cù Lao Chàm	Giám đốc điều hành
Từ 2008 – Nay	Công ty Cổ phần Tập đoàn Mặt Trời	Tổng Giám đốc
07/2012 – Nay	Công ty Cổ phần Tập đoàn Mặt Trời	TV Hội đồng quản trị kiêm Tổng Giám đốc
03/2013 – Nay	Công ty CP Thương mại Du lịch Đầu tư Cù Lao Chàm	Thành viên HĐQT
05/2013 – 12/2014	Công ty TNHH Mặt Trời Phú Quốc	Thành viên HĐTV
01/2015 – Nay	Công ty TNHH Mặt Trời Phú Quốc	Chủ tịch HĐTV
04/2015 – Nay	Công ty TNHH Một thành viên Phát triển hạ tầng DNM	Chủ tịch Hội đồng thành viên
06/2015 – Nay	Công ty Cổ phần Sân Gôn Bà Nà Suối Mơ	Chủ tịch HĐQT
03/2014 - Nay	Công ty Cổ phần Dịch vụ Cáp treo Bà Nà	Chủ tịch HĐQT

- Chức vụ hiện tại : Chủ tịch Hội đồng quản trị Banacab
- Chức vụ tại các tổ chức khác :
  + Tổng Giám đốc. Thành viên HĐQT. CTCP Tập đoàn Mặt Trời;
  + Thành viên HĐQT của Công ty CP Thương mại Du lịch Đầu tư Cù Lao Chàm;
  + Chủ tịch Hội đồng thành viên. Công ty TNHH Mặt trời Phú Quốc
  + Chủ tịch Hội đồng thành viên. Công ty TNHH Một thành viên Phát triển hạ tầng DNM;
  + Chủ tịch HĐQT. Công ty Cổ phần Sân golf Bà Nà Suối Mơ.
- Số cổ phần nắm giữ đến thời điểm hiện tại:

  Sở hữu cá nhân: 7.300 cổ phần (chiếm tỷ lệ 0.003% vốn điều lệ)

  Sở hữu đại diện: *0 cổ phần*

b) Thành viên HĐQT – Ông Mạnh Xuân Thuận

- Họ và tên : Mạnh Xuân Thuận
- Giới tính : Nam
- Số CMND/Hộ chiếu : 168135273 do CA Hà Nội cấp ngày 18/12/2001

- Ngày tháng năm sinh : 1962
- Nơi sinh : Hà Nội
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Địa chỉ thường trú : Ngõ 26 Quan Thổ 2, Hàng Bột, Đống Đa, Hà Nội.
- ĐT liên lạc ở cơ quan : (84-236) 3791 290
- Trình độ văn hóa : 12/12
- Trình độ chuyên môn : Cử nhân kinh tế
- Quá trình công tác :

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
Từ 1996 – 2003	Công ty CP Thành phố Mặt trời	Cán bộ quản lý
Từ 2003 – 2011	Công ty Cty CP Thương mại Du lịch Đầu tư Cù Lao Chàm	Thành viên HĐQT
Từ 03/2013 – Nay	Công ty CP Thương mại và Truyền Thông Thời Đại	Thành viên HĐQT
Từ 01/2015 – Nay	Công ty CP Thương mại Du lịch Đầu tư Cù Lao Chàm	Thành viên HĐQT
Từ 2011 – Nay	Công ty Cổ phần Dịch vụ Cáp treo Bà Nà	Thành viên HĐQT

- Chức vụ hiện tại : Thành viên HĐQT Banacab
- Chức vụ tại các tổ chức khác :
  + Thành viên HĐQT Công ty CP Thương mại và Truyền Thông Thời Đại.
  + Thành viên HĐQT Công ty CP Thương mại Du lịch Đầu tư Cù Lao Chàm.
- Số cổ phần nắm giữ đến thời điểm hiện tại:

Sở hữu cá nhân: 73.577.000 cổ phần (chiếm tỷ lệ 34% vốn điều lệ)

Sở hữu đại diện: *0 cổ phần*

c) Thành viên HĐQT. Giám đốc – Bà Đỗ Thị Tuyết Hạnh

- Họ và tên : Đỗ Thị Tuyết Hạnh
- Giới tính : Nữ

- Số CMND/Hộ chiếu : 201390510 do công an TP.Đà Nẵng cấp ngày 10/03/2010
- Ngày tháng năm sinh : 1973
- Nơi sinh : Đà Nẵng
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Địa chỉ thường trú : Số 10, Phan Bội Châu, Phường Thạch Thang, Thành phố Đà Nẵng
- ĐT liên lạc ở cơ quan : (84-236) 3791 290
- Trình độ văn hóa : 12/12
- Trình độ chuyên môn : Thạc sỹ
- Quá trình công tác :

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
1995-1996	Công ty Liên doanh Hải Vân Thiess	Chuyên viên kế toán
1996-2000	Công ty Liên doanh Hải Vân Thiess – Tập đoàn Leighton	Kế toán trưởng VP Đà Nẵng. kiêm phụ trách kế toán tại dự án Furama resort.
03/2000-2004	Tổng Công ty XDCT GT 5 – Cienco 5	Kế toán tổng hợp
2004-05/2006	Tổng Công ty XDCT GT 5 – Cienco 5	Phó Kế toán trưởng
06/2006-12/2007	Tổng Công ty cổ phần tài chính – dầu khí – Chi nhánh Đà Nẵng	Trưởng phòng Dịch vụ và Đầu tư
12/2007-3/2010	Tổng Công ty cổ phần Tài chính Dầu khí – CN Đà Nẵng	Phó Giám đốc phụ trách đầu tư
4/2010 – 7/2011	Công ty CP Phát triển Địa ốc Cienco 5	Phó Tổng Giám đốc
2011-2012	Công ty CP Tập đoàn Mặt Trời	Phó Giám đốc Tài chính
08/2012-Nay	Công ty Cổ phần Dịch vụ Cáp treo Bà Nà	Giám đốc. Thành viên HĐQT

- Chức vụ hiện tại : Giám đốc – Thành viên Hội đồng quản trị Banacab
- Chức vụ tại các tổ chức khác: không

- Số cổ phần nắm giữ đến thời điểm hiện tại:

Sở hữu cá nhân: 4.163.300 cổ phần *(chiếm 1.92% vốn điều lệ)*

Sở hữu đại diện: *0 cổ phần*

d) Thành viên HĐQT – Ông Nguyễn Việt Sơn

- Họ và tên : Nguyễn Việt Sơn
- Giới tính : Nam
- Số CMND/Hộ chiếu : 011825802 do CA Hà Nội cấp ngày 02/05/2007
- Ngày tháng năm sinh : 1976
- Nơi sinh : Hà Nội
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Địa chỉ thường trú : 205 E6, Khu tập thể Quỳnh Mai, Phường Quỳnh Mai, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội.
- ĐT liên lạc ở cơ quan : (84-236) 3791 290
- Trình độ văn hóa : 12/12
- Trình độ chuyên môn : Luật sư
- Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
1998 – 2000	Công ty TNHH Dịch vụ Giải trí	Quản lý Thu ngân Bowling và các dịch vụ F&B.
2000 – 2007	Công ty Tư vấn và Chuyển giao Công nghệ.	Luật sư/ Giám đốc Trung tâm Sỡ hữu Trí tuệ, Người đại diện SHCN.
2007 – Nay	Công ty CP Thương mại. Du lịch và Đầu tư Cù Lao Chàm	Trưởng Ban Pháp chế, Trợ lý về pháp lý.
2007 – Nay	Công ty CP Tập Đoàn Mặt Trời	Luật sư
11/2011 – Nay	Công ty TNHH Đầu tư Phát triển Bất Động Sản Việt Thành.	Giám đốc

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
04/2011 – Nay	Công ty TNHH Khách Sạn và Du lịch Tây Hồ View	Tổng Giám đốc
03/2014 – Nay	Công ty Cổ phần Địa Cầu	Thành viên HĐQT
06/2015 – Nay	Công ty CP Khu biệt thự Nghỉ dưỡng cao cấp Sunrise	Thành viên HĐQT
06/2015- Nay	Công ty CP Khu du lịch Sinh thái biển Bãi Bắc	Thành viên HĐQT
09/2015 – Nay	Công ty Cổ phần Dịch vụ Cáp treo Bà Nà	Thành viên HĐQT

- Chức vụ hiện tại : Thành viên Hội đồng quản trị Banacab
- Chức vụ tại các tổ chức khác :
  + Giám Đốc (người đại diện theo pháp luật) Công ty TNHH Đầu tư Phát triển Bất Động Sản Việt Thành.
  + Tổng Giám đốc (người đại diện theo pháp luật) Công ty TNHH Khách Sạn và Du lịch Tây Hồ View.
  + Thành viên HĐQT Công ty Cổ phần Địa Cầu;
  + Thành viên HĐQT Công ty CP Khu biệt thự Nghỉ dưỡng cao cấp Sunrise;
  + Thành viên HĐQT Công ty CP Khu du lịch Sinh thái biển Bãi Bắc.
- Số cổ phần nắm giữ đến thời điểm hiện tại:

  Sở hữu cá nhân: 7.300 cổ phần *(chiếm 0.003% vốn điều lệ)*

  Sở hữu đại diện: *0 cổ phần*

e) Thành viên HĐQT – Ông Phan Trung Hiếu

- Họ và tên : Phan Trung Hiếu
- Giới tính : Nam
- Số CMND/Hộ chiếu : 183284007 do CA Hà Tĩnh cấp ngày 25/06/2003
- Ngày tháng năm sinh : 1982
- Nơi sinh : Hà Tĩnh
- Quốc tịch : Việt Nam

- Dân tộc : Kinh
- Địa chỉ thường trú : Số 9, Đường Tân Thuận, Phường Mân Thái, Quân Sơn Trà, Thành phố Đà Nẵng
- ĐT liên lạc ở cơ quan : (84-236) 3791 290
- Trình độ văn hóa : 12/12
- Trình độ chuyên môn : Đại học Công đoàn
- Quá trình công tác :

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
07/2005 - 07/2009	Công ty Cổ phần tư vấn Đầu tư và Xây dựng GTVT	Kỹ sư
08/2009 - 10/2015	Công ty Cổ phần Tập Đoàn Mặt Trời	Phó Chánh Văn phòng
08/2014 - 08/2015	Công ty Cổ phần Địa Cầu	Giám đốc
03/2014 – Nay	Công ty Cổ phần Địa Cầu	Thành viên HĐQT
06/2015 – Nay	Công ty CP khu biệt thự nghỉ dưỡng cao cấp Sunrise	Thành viên HĐQT
06/2015 – Nay	Công ty CP Khu du lịch sinh thái biển Bãi Bắc.	Thành viên HĐQT
11/2015 – Nay	Công ty TNHH Mặt Trời Sông Hàn	Giám đốc
09/2015 – Nay	Công ty Cổ phần Dịch vụ Cáp treo Bà Nà	Thành viên HĐQT
11/2016 – Nay	Công ty TNHH SUNEC	Tổng Giám đốc

- Chức vụ hiện tại : Thành viên Hội đồng quản trị Banacab

  + Chức vụ tại các tổ chức khác :
  + Giám đốc – Người đại diện theo pháp luật của Công ty TNHH Mặt Trời Sông Hàn
  + Thành viên HĐQT Công ty Cổ phần Địa Cầu;
  + Thành viên HĐQT Công ty CP khu biệt thự nghỉ dưỡng cao cấp Sunrise;
  + Thành viên HĐQT Công ty CP Khu du lịch sinh thái biển Bãi Bắc.

+ Tổng Giám đốc – Người đại diện pháp luật của Công ty TNHH SUNEC

- Số cổ phần nắm giữ đến thời điểm hiện tại:

Sở hữu cá nhân: 10.200 cổ phần(chiếm 0.005% vốn điều lệ)

Sở hữu đại diện: 0 cổ phần

➢ ***Sơ yếu lý lịch các thành viên Ban Kiểm soát:***

a) Trưởng Ban kiểm soát – Ông Nguyễn Ngọc Sơn

- Họ và tên : Nguyễn Ngọc Sơn
- Giới tính : Nam
- Số CMND/Hộ chiếu : 186131994 do Công an tỉnh Nghệ An ngày 17/10/2012
- Ngày tháng năm sinh : 08/09/1987
- Nơi sinh : Tỉnh Nghệ An
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Địa chỉ thường trú : P1206 Toà nhà CT12B, Khu đô thị Kim Văn Kim Lũ, Phường Đại Kim, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội
- ĐT liên lạc ở cơ quan : (84-236) 3791 290
- Trình độ văn hóa : 12/12
- Trình độ chuyên môn : Thạc sỹ
- Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
2009 – 2015	Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AAASC	Trợ lý kiểm toán viên/Kiểm toán viên
2015 – 2016	Công ty CP Tập đoàn Mặt trời	Chuyên viên Ban Tài chính
2016 – Nay	Công ty CP Xây dựng Đầu Tư Bất động sản Việt Minh Hoàng	Kế toán trưởng

- Chức vụ hiện tại : Trưởng Ban kiểm soát Công ty
- Chức vụ tại các tổ chức khác:
- Số cổ phần nắm giữ đến thời điểm hiện tại:

Sở hữu cá nhân: 0 cổ phần

Sở hữu đại diện: *0 cổ phần*

b) Thành viên Ban kiểm soát – Ông Tôn Thất Hùng

- Họ và tên : Tôn Thất Hùng
- Giới tính : Nam
- Số CMND/Hộ chiếu : 200704976 do CA Đà Nẵng cấp ngày 27/08/2002
- Ngày tháng năm sinh : 1959
- Nơi sinh : Hải Phòng
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Địa chỉ thường trú : Số 39, Nguyễn Chí Diễu, Quận Sơn Trà, TP.Đà Nẵng
- ĐT liên lạc ở cơ quan : (84-236) 3791 290
- Trình độ văn hóa : 12/12
- Trình độ chuyên môn : Cử nhân
- Quá trình công tác :

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
1981-1991	Cotimex Đà Nẵng	Phó phòng KD xuất nhập khẩu
1991-1999	Công ty TNHH Phú Phong Đà Nẵng	Giám đốc
1999-2000	Tổng Công ty Ngọc Hồi – Bờ Y	Phó Tổng Giám đốc
2000-2005	Công ty Thuận Thành – Bình Dương	Giám đốc Sản xuất/XNK
2005-2009	Công ty TNHH Lắp Máy Miền Trung	Trưởng Phòng Tổ chức
2009 – 08/2015	Công ty cổ phần Dịch vụ Cáp treo Bà Nà	Phó phòng Kiểm tra kiểm soát nội bộ
09/2015 - Nay	Công ty cổ phần Dịch vụ Cáp treo Bà Nà	Thành viên Ban kiểm soát

- Chức vụ hiện tại : Thành viên Ban kiểm soát Công ty
- Chức vụ tại các tổ chức khác: Không
- Số cổ phần nắm giữ đến thời điểm hiện tại:

Sở hữu cá nhân: 0 cổ phần

Sở hữu đại diện: 0 cổ phần

c) Thành viên Ban kiểm soát – Bà Nguyễn Thị Khánh Linh

- Họ và tên : Nguyễn Thị Khánh Linh
- Giới tính : Nữ
- Số CMND/Hộ chiếu : 194376491 do công an tỉnh Quảng Bình cấp ngày 22/08/2015
- Ngày tháng năm sinh : 10/01/1989
- Nơi sinh : Quảng Bình
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Địa chỉ thường trú : Xã Hoa Thuỷ, Huyện Lệ Thuỷ, Tỉnh Quảng Bình
- ĐT liên lạc ở cơ quan : (84-236) 3791 290
- Trình độ văn hóa : 12/12/
- Trình độ chuyên môn : Cử nhân
- Quá trình công tác :

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
2011 – 2013	Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC	Trợ lý kiểm toán
2014 – 2015	Công ty Cổ phần Dịch vụ Cáp treo Bà Nà	Cán bộ KTKS nội bộ
2015 – Nay	Công ty Cổ phần Dịch vụ Cáp treo Bà Nà	Trợ lý Giám đốc

- Chức vụ hiện tại : Thành viên Ban kiểm soát Công ty
- Chức vụ tại các tổ chức khác :Không
- Số cổ phần nắm giữ đến thời điểm hiện tại:

Sở hữu cá nhân: *7.300 cổ phần (chiếm tỷ lệ 0.003% vốn điều lệ Công ty)*

Sở hữu đại diện: *0 cổ phần*

➢ *Sơ yếu lý lịch các thành viên Ban Giám đốc:*

a) Giám đốc – Bà Đỗ Thị Tuyết Hạnh

(Xem tại phần Sơ yếu lý lịch của thành viên Hội đồng quản trị)

b) Phó Giám đốc kiêm Kế toán trưởng – Ông Nguyễn Lâm An

- Họ và tên : Nguyễn Lâm An

- Giới tính : Nam
- Số CMND/Hộ chiếu : 201386195 do công an TP.Đà Nẵng cấp ngày 10/11/2011
- Ngày tháng năm sinh : 1979
- Nơi sinh : Đà Nẵng
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Địa chỉ thường trú : 62 Dương Bá Trạc, Quận Hải Châu, Đà Nẵng
- ĐT liên lạc ở cơ quan : (84-236) 3791 290
- Trình độ văn hóa : 12/12
- Trình độ chuyên môn : Cử nhân Kinh tế
- Quá trình công tác :

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
8/2002 – 10/2003	Xí nghiệp KD Nhà và XD Hạ tầng – Công ty Cosevco 71	Kế toán
10/2003 – 4/2012	Công ty Kiểm toán và Kế toán AAC	Phó Phòng
4/2012 - 8/2012	Công ty CP Tập đoàn Mặt Trời	Chuyên viên Ban tài chính
8/2012 – Nay	Công ty CP DV Cáp treo Bà Nà	Phó Giám đốc kiêm Kế toán trưởng

- Chức vụ hiện tại : Phó Giám đốc kiêm Kế toán trưởng Banacab
- Chức vụ tại các tổ chức khác: Không
- Số cổ phần nắm giữ đến thời điểm hiện tại:

Sở hữu cá nhân: 7.300 cổ phần (chiếm tỷ lệ 0.003% vốn điều lệ)

Sở hữu đại diện: 0 cổ phần

c) Phó Giám đốc – Ông Nguyễn Anh Vũ

- Họ và tên : Nguyễn Anh Vũ
- Giới tính : Nam
- Số CMND/Hộ chiếu : 011829630 do công an TP.Đà Nẵng cấp ngày 11/10/2009
- Ngày tháng năm sinh : 1977
- Nơi sinh : Đà Nẵng

- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Địa chỉ thường trú : Tổ dân phố Nông Lâm, TT Trâu Quỳ, Gia Lâm, Hà Nội
- ĐT liên lạc ở cơ quan : (84-236) 3791 290
- Trình độ văn hóa : 12/12
- Trình độ chuyên môn : Kiến trúc sư
- Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
1999 – 2000	Công ty TNHH Thành An	Kỹ thuật công trường
2001 – 2006	Công ty Xây Lắp Điện 2	Chuyên viên
2006 – 2008	Công ty CP XD và XL Điện	Trưởng phòng kế hoạch kỹ thuật, Phó giám đốc
2008 – 2011	Công ty CP ĐT và XD CuBic	Phó Giám đốc
2011 – 2012	Công ty CP Tập Đoàn Mặt Trời	Phó Ban xây dựng
2012 – Nay	Công ty CP DV Cáp treo Bà Nà	Phó Giám đốc

- Chức vụ hiện tại : Phó Giám đốc Công ty
- Chức vụ tại các tổ chức khác: Không
- Số cổ phần nắm giữ đến thời điểm hiện tại:

Sở hữu cá nhân: 4.163.300 cổ phần (chiếm tỷ lệ 1.92% vốn điều lệ)

Sở hữu đại diện: 0 cổ phần

d) Phó Giám đốc – Ông Phạm Văn Hoàng

- Họ và tên : Phạm Văn Hoàng
- Giới tính : Nam
- Số CMND/Hộ chiếu : B8633012 do công an TP.Đà Nẵng cấp ngày 13/11/2013
- Ngày tháng năm sinh : 1977
- Nơi sinh : Đà Nẵng
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh

- Địa chỉ thường trú : Phường Vĩnh Trung, Quận Thanh Khê, TP. Đà Nẵng
- ĐT liên lạc ở cơ quan : (84-236) 3791 290
- Trình độ văn hóa : 12/12
- Trình độ chuyên môn : Kỹ sư
- Quá trình công tác :

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
2000 – 2001	Công ty Xây dựng và Xây Lắp điện Hội An	Cán bộ kỹ thuật
2001 – 2002	Công ty TNHH Ý Nha. TP. HCM	Cán bộ kỹ thuật
2002 – 2004	Ban quản lý KDL Bà Nà – Suối Mơ	Trưởng phòng
2004 – 2008	Ban quản lý KDL Bà Nà – Suối Mơ	Phó trưởng ban
2008 – 2013	Công ty CP DV Cáp treo Bà Nà	Trưởng phòng
2013 – nay	Công ty CP DV Cáp treo Bà Nà	Phó Giám đốc Công ty

- Chức vụ hiện tại: Phó Giám đốc Công ty
- Chức vụ tại các tổ chức khác: Không
- Số cổ phần nắm giữ đến thời điểm hiện tại:

Sở hữu cá nhân: *4.163.300 cổ phần (chiếm tỷ lệ 1.92% vốn điều lệ)*

Sở hữu đại diện: *0 cổ phần*

e) Phó Giám đốc – Bà Phùng Phạm Thanh Thúy

- Họ và tên : Phùng Phạm Thanh Thúy
- Giới tính : Nữ
- Số CMND/Hộ chiếu : 201456679 do công an TP.Đà Nẵng cấp ngày 29/08/2013
- Ngày tháng năm sinh : 1980
- Nơi sinh : Đà Nẵng
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Địa chỉ thường trú : Tổ 19C Tân Bình, Mân Thái, Tp. Đà Nẵng
- ĐT liên lạc ở cơ quan : (84-236) 3791 290

- Trình độ văn hóa : 12/12
- Trình độ chuyên môn : Cử nhân
- Quá trình công tác :

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
03/2009 – 10/2009	Công ty CP DV Cáp treo Bà Nà	Trưởng Phòng Kinh doanh
11/2009 – 10/2011	Khách sạn Crowne Plaza	Trưởng Phòng Kinh doanh
10/2011 – Nay	Công ty CP Tập Đoàn Mặt Trời	Trợ lý Chủ tịch
01/2015 – Nay	Công ty cổ phần Dịch vụ Cáp treo Bà Nà	Phó Giám đốc

- Chức vụ hiện tại : Phó Giám đốc Công ty
- Chức vụ tại các tổ chức khác: Trợ lý Chủ tịch. Công ty CP Tập Đoàn Mặt Trời
- Số cổ phần nắm giữ đến thời điểm hiện tại:

Sở hữu cá nhân: *4.163.300 cổ phần (chiếm tỷ lệ 1.92% vốn điều lệ)*

Sở hữu đại diện: *0 cổ phần*

f) Phó Giám đốc – Ông Hoàng Văn Thiệu

- Họ và tên : Hoàng Văn Thiệu
- Giới tính : Nam
- Số CMND/Hộ chiếu : 145459205 do công an tỉnh Hưng Yến cấp ngày 13/08/2007
- Ngày tháng năm sinh : 18/10/1971
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Địa chỉ thường trú : Thôn Ông Tố, Thị trấn Yên Mỹ, Tỉnh Hưng Yên
- ĐT liên lạc ở cơ quan : (84-236) 3791 290
- Trình độ văn hóa : 12/12
- Trình độ chuyên môn : Cử nhân
- Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
1989 – 2006	Học tập và làm việc tại Liên Bang Nga	

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
2006 – 2007	Đại học Thương Mại	Giảng viên
2007 – 2012	Công ty Cổ phần Dịch vụ Cáp treo Bà Nà	Phó Giám đốc
2012 – 2015	Công ty Cổ phần Tập đoàn Mặt Trời	Phó trưởng ban
03/2016 – Nay	Công ty Cổ phần Dịch vụ Cáp treo Bà Nà	Phó Giám đốc

- Chức vụ hiện tại : Phó Giám đốc Công ty
- Chức vụ tại các tổ chức khác:
- Số cổ phần nắm giữ đến thời điểm hiện tại:

Sở hữu cá nhân: 7.300 cổ phần (chiếm tỷ lệ 0.003% vốn điều lệ)

Sở hữu đại diện: 0 cổ phần

➢ ***Sơ yếu lý lịch các thành viên Kế toán trưởng:***

(Xem tại phần Sơ yếu lý lịch của thành viên Ban Giám đốc)

➢ ***Những thay đổi trong ban điều hành:***

- Hội đồng Quản trị: Không có sự thay đổi nhân sự
- Ban Kiểm soát: Miễn nhiệm và bổ nhiệm các thành viên sau:
  1. Ông Phùng Thế Tính – Trưởng BKS – Miễn nhiệm ngày 03/12/2016
  2. Ông Nguyễn Ngọc Sơn – Trưởng BKS – Bổ nhiệm ngày 03/12/2016
  3. Bà Trần Thị Thùy Dương – TV BKS – Miễn nhiệm ngày 03/12/2016
  4. Bà Nguyễn Thị Khánh Linh – TV BKS – Bổ nhiệm ngày 03/12/2016
- Ban Giám đốc: Bổ sung 01 Phó Giám đốc công ty:
  1. Ông Hoàng Văn Thiệu – Phó Giám đốc – Bổ nhiệm ngày 15/03/2016

➢ ***Số lượng cán bộ, nhân viên.***

Kết thúc năm 2016, số lượng nhân viên của Công ty là 958 nhân viên.

➢ ***Chính sách đối với người lao động:***

- Chế độ làm việc:
  - ✓ Số giờ làm việc trong tuần: 48 giờ
  - ✓ Làm việc theo giờ hành chính: 8h/ngày

- ✓ Phụ cấp tiền ăn: 30.000đ/người/ngày làm việc
- ✓ Trang thiết bị bảo hộ lao động: Được trang bị các thiết bị bảo hộ lao động cần thiết như: đồng phục, giày, mũ bảo hộ. Khâu văn phòng trang bị đầy đủ thiết bị quản lý cho nhân viên thực hiện công việc đạt hiệu quả.
- ✓ Công ty tổ chức khám sức khỏe cho người lao động theo định kỳ mỗi năm một lần.

- Chính sách đào tạo:

Đào tạo về chuyên môn: Công ty thường xuyên tổ chức đào tại về chuyên môn, nghiệp vụ cho người lao động. Về đào tạo về quản lý, Công ty thuê các Trung tâm đào tạo để tổ chức đào tạo cho các cấp quản lý.

- Chính sách lương. thưởng
  - ✓ Chính sách lương: Công ty thực hiện chính sách trả lương theo quy định của Luật lao động. Chính sách xét tăng lương theo quy định của Công ty, mỗi năm xét tăng 1 lần.
  - ✓ Chính sách thưởng: Công ty sẽ thưởng tháng lương thứ 13 cho người lao động tùy thuộc vào thời gian làm việc trong năm và kết quả kinh doanh của Công ty. Hàng tháng, tùy theo kết quả kinh doanh cán bộ công nhân viên được hưởng tiền thưởng kinh doanh của Công ty. Công ty cũng có chính sách khen thưởng cho cán bộ công nhân viên có thành tích xuất sắc trong tháng.
- Chế độ bảo hiểm và phúc lợi:
  - ✓ 100% CBCNV Công ty được hưởng đầy đủ chế độ BHXH-BHYT-BHTN đúng quy định hiện hành.
  - ✓ Chế độ nghỉ phép được thực hiện đúng theo quy định của Bộ Luật Lao động hiện hành.
  - ✓ Do trụ sở làm việc cách xa Trung tâm Thành phố, Công ty hỗ trợ xe đưa đón CBNV đi làm tại các điểm đưa đón theo quy định của Công ty. Đối với nhân viên ngoại tỉnh không lưu trú tại Đà Nẵng, Công ty bố trí chỗ ở tại nhà Sun Home.
  - ✓ Hằng năm, Công ty đều tổ chức cho Cán bộ Công nhân viên tham quan du lịch cả trong nước và nước ngoài.
  - ✓ Năm 2016, Bảo hiểm Sun Care - chương trình bảo hiểm kết hợp Tai nạn và Sức khỏe - ra đời chính là một trong những "món quà" thiết thực và ý nghĩa mà Công ty dành tặng cho toàn thể CBNV. Chương trình bảo hiểm Sun Care là chương trình bảo hiểm có thể hỗ trợ tài chính để giúp đối phó với những rủi ro lớn không định trước; cung cấp dịch vụ điều trị y tế có chất lượng cao cho CBNV Sun Group.

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án

3.1. Chứng khoán kinh doanh

	Năm 2016			Năm 2015		
	Giá gốc	Giá trị hợp lý	Dự phòng	Giá gốc	Giá trị hợp lý	Dự phòng
Cổ phiếu	***39.670.925.500***		***(3.077.353.200)***			
Công ty Cổ phần Xuất Nhập Khẩu Xây Dựng Việt Nam	300.000.000	67.500.000	(232.500.000)			
Tổng Công ty Cổ phần Điện tử & Tin học Việt Nam (*)	240.000.000					
Công ty Cổ phần Phát triển Công nghệ & Tư vấn Đầu tư Đà Nẵng (*)	2.825.865.000					
Ngân hàng TMCP Xuất nhập khẩu Việt Nam	763.938.000	342.306.000	(421.632.000)			
Công ty Cổ phần Đầu tư và Công nghiệp Tân Tạo	36.708.000	7.660.800	(29.047.200)			
Ngân hàng TMCP Á Châu	288.350.000	154.176.000	(134.174.000)			
Tổng Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng và Thương mại Việt Nam (*)	7.693.078.500	9.506.097.000				
Công ty Cổ phần Công ty Mai Linh	4.725.000.000					
Công ty Cổ phần Kinh Đô	9.197.986.000	9.833.729.150				
Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Miền Tây	13.600.000.000	11.340.000.000	(2.260.000.000)			
Cộng	**39.670.925.500**		**(3.077.353.200)**			

Nguồn: Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2016 đã Kiểm toán

(*) Cổ phiếu không có giá tham chiếu trên thị trường nên chưa thực hiện trích lập dự phòng.

Tình hình biến động dự phòng giảm giá chứng khoán kinh doanh như sau:

	Năm 2016	Năm 2015
Số đầu năm		
Tăng do hợp nhất kinh doanh	(722.315.200	
Trích lập dự phòng bổ sung	(2.355.038.000)	
Hoàn nhập dự phòng		
Số cuối năm	**(3.077.353.200)**	

3.2.Đầu tư vào công ty liên kết

	Giá gốc	Lợi nhuận phát sinh trước ngày đầu tư	Lợi nhuận phát sinh sau ngày đầu tư	Cộng
Công ty Cổ Phần Xây dựng, đầu tư Bất động sản Việt Minh Hoàng (i)	799.900.000.000	19.604.058.349	329.213.216	819.833.271.565
Công ty TNHH Bất Động Sản Mặt trời (ii)	6.000.000.000	(3.206.822.468)	(297.048.116)	2.496.129.416
Công ty TNHH Bất động sản Mặt trời Thủ Đô (iii)	3.938.400.000	174.135.812	9.412.080	4.121.947.892
Công ty Cổ phần Đầu tư Mặt Trời Mọc (iv)	300.000.000.000	70.467.126.887	2.561.531.318	373.028.658.205
Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Bất động sản Hồ Tây (v)	182.865.039.218	(153.630.936)	(52.982.346)	182.658.425.936
Công ty TNHH Công viên Châu Á (vi)	100.000.000.000	(22.358.894.202)	(962.342.999)	76.678.762.799
Cộng	**1.392.703.439.218**	**64.525.973.442**	**1.587.783.153**	**1.458.817.195.813**

Nguồn: Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2016 đã Kiểm toán

(i) Công ty đầu tư vào Công ty Cổ phần Xây dựng Đầu tư Bất động sản Việt Minh Hoàng 79.990.000 Cổ phiếu với giá trị 799.900.000.000 VND, tương đương 44,94% vốn điều lệ. Tại ngày kết thúc năm tài chính, Công ty đã đầu tư đủ số vốn cam kết góp.

(ii) Công ty đầu tư vào Công ty TNHH Bất động sản Mặt trời 6.000.000.000 VND, tương đương 42,86% vốn điều lệ. Tại ngày kết thúc năm tài chính, Công ty đã đầu tư đủ số vốn cam kết góp.

(iii) Theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0102038270 ngày 31 tháng 03 năm 2009, Công ty đầu tư vào Công ty TNHH Bất động sản Mặt trời Thủ Đô 32.296.563.000 VND, chiếm 27% vốn điều lệ. Tại ngày kết thúc năm tài chính, Công ty đã đầu tư 3.938.400.000 VND, chiếm 6,92% vốn điều lệ thực góp của Công ty TNHH Bất động sản Mặt trời Thủ Đô. Vốn điều lệ còn phải đầu tư vào Công ty TNHH Bất động sản Mặt trời Thủ Đô là 28.358.163.000 VND.

(iv) Công ty đầu tư vào Công ty Cổ phần Đầu tư Mặt Trời Mọc 30.000.000 Cổ phiếu với giá trị 300.000.000.000 VND, tương đương 30% vốn điều lệ. Tại ngày kết thúc năm tài chính, Công ty đã đầu tư đủ số vốn cam kết góp.

(v) Công ty đầu tư vào Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Bất động sản Hồ Tây 9.550.000 Cổ phiếu với giá trị 182.865.039.218 VND, tương đương 47,75% vốn điều lệ. Tại ngày kết thúc năm tài chính, Công ty đã đầu tư đủ số vốn cam kết góp.

(vi) Công ty đầu tư vào Công ty TNHH Công viên Châu Á 100.000.000.000 VND, tương đương 20,16 % vốn điều lệ. Tại ngày kết thúc năm tài chính, Công ty đã đầu tư đủ số vốn cam kết góp.

3.3.Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác

	Năm 2016			Năm 2015		
	Giá gốc	Dự phòng	Giá trị hợp lý	Giá gốc	Dự phòng	Giá trị hợp lý
Công ty TNHH Dịch vụ du lịch Cáp treo Fansipan Sapa (i)	33.761.000.000			28.000.000.000		
Công ty Cổ phần DHC Suối Đôi (ii)				1.020.000.000		
Công ty Cổ Phần Mặt Trời - Đường Sắt Việt Nam (iii)	235.180.135.078					
Tập đoàn Vingroup - Công ty Cổ phần (iv)	64.805.000.000		119.575.764.000			
Cộng	**333.746.135.078**			**29.020.000.000**		

Nguồn: Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2016 đã Kiểm toán

(i) Theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 5300634655 thay đổi lần thứ 09 ngày 30 tháng 12 năm 2016 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Lào Cai cấp, để thực hiện đầu tư quần thể du lịch văn hóa, dịch vụ cáp treo, vui chơi giải trí, khách sạn tại thị trấn Sapa tỉnh Lào Cai, Công ty đã đầu tư vào Công ty TNHH Dịch vụ Du lịch Cáp treo Fansipan Sapa 33.761.000.000 VND, tương đương 5,3% vốn điều lệ. Tại ngày kết thúc năm tài chính, Công ty đã đầu tư đủ số vốn cam kết góp.

(ii) Theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0401585934 ngày 07 tháng 02 năm 2014 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Đà Nẵng cấp để thực hiện đầu tư khai thác Dự án Khu du lịch sinh thái Suối Đôi và mỏ khoáng nóng tại thôn Phú Túc, xã Hòa Phú, huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng, Công ty đầu tư vào Công ty Cổ phần DHC Suối Đôi 1.020.000.000 VND. Trong năm, Công ty đã bán toàn bộ cổ phiếu của Công ty Cổ phần DHC Suối Đôi với giá bán là 1.020.000.000 VND

(iii) Theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0107468577 ngày 09 tháng 6 năm 2016 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp để thực hiện đầu tư thực hiện Dự án Nhà Điều hành sản xuất, văn phòng cho thuê, trung tâm thương mại trên khu đất có địa chỉ Số 31 đường Láng Hạ, phường Thành Công, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội, Công ty đầu tư vào Công ty Cổ phần Mặt trời Đường sắt Việt Nam 270.000.000.000 VND. Tại ngày kết thúc năm tài chính, Công ty nắm giữ 23.507.000 Cổ phiếu, chiếm 15% vốn điều lệ của Công ty Cổ phần Mặt trời Đường sắt Việt

Nam. Vốn điều lệ còn phải đầu tư vào Công ty Cổ phần Mặt trời Đường sắt Việt Nam là 34.930.000.000 VND.

(iv) Công ty đầu tư 2.867.042 cổ phiếu Tập đoàn Vingroup – Công ty Cổ phần.

4. Tình hình tài chính

4.1.Tình hình tài chính

Bảng chỉ tiêu kết quả sản xuất kinh doanh

STT	Chỉ tiêu	Năm 2015 (VND)	Năm 2016	
			Giá trị (VND)	% tăng giảm so với 2015
1	Tổng giá trị tài sản	5.513.410.274.129	9.602.723.652.604	74,17%
2	Vốn chủ sở hữu	2.380.577.845.400	3.883.585.338.120	63,14%
3	Doanh thu thuần	1.014.408.175.866	1.490.967.271.717	46,98%
4	Lợi nhuận từ HĐKD	541.520.240.555	704.425.479.485	30,08%
5	Lợi nhuận khác	(9.521.400.875)	938.76.214.754	
6	Lợi nhuận trước thuế	148.900.503.187	1.083.764.824.390	
7	Lợi nhuận sau thuế	129.524.611.171	916.232.221.605	607.38%
8	Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế trên vốn chủ sở hữu BQ	5%	24%	333.61%

Nguồn: Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2016 đã kiểm toán

4.2.Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

a) Chỉ tiêu thanh khoản

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị	2015	2016
1	Khả năng thanh toán hiện hành	lần	1,31	1,04
2	Vốn lưu động ròng	triệu đ	238.863	106.857
3	Khả năng thanh toán nhanh	lần	1,19	1,01
4	Khả năng thanh toán tức thời	lần	0,01	0,01

Các chỉ số thanh khoản bao gồm khả năng thanh toán hiện hành, vốn lưu động ròng, khả năng thanh toán nhanh, khả năng thanh toán tức thời trong năm 2016 của Công ty tương ứng đạt 1.04, 106.857 triệu đồng, 1.01, 0.01. So với năm 2015, tất cả các chỉ số đều sụt giảm. Nguyên nhân bắt nguồn từ việc áp dụng phân loại nợ dài hạn đến hạn trả theo Thông tư 200/2014/TT-BTC. Theo

đó, các khoản nợ dài hạn đến hạn trả được phản ánh trên nợ ngắn hạn. Việc thay đổi này khiến cho giá trị trên khoản mục Nợ ngắn hạn tăng lên và các chỉ số thanh khoản tương ứng giảm theo.

Do đó, để đánh giá tính hiệu quả của việc sử dụng nguồn vốn của Công ty, cần xem xét ở các năm sau tương ứng với việc thay đổi theo Thông tư 200/2014/TT-BTC.

Tuy nhiên, nhìn chung chỉ số khả năng thanh toán hiện hành và khả năng thanh toán nhanh của công ty lớn hơn 1 và thanh toán tức thời lớn hơn 0.01, đều ở mức an toàn. Điều này chứng tỏ rằng rằng Công ty có thể đáp ứng tốt các nghĩa vụ thanh toán ngắn hạn.

b) Các chỉ tiêu hoạt động

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị	2015	2016
1	Vòng quay VLĐ	Ngày	488	433
2	Vòng quay phải thu	Ngày	445	388
3	Vòng quay hàng tồn kho	Ngày	55	38
4	Vòng quay phải trả người bán	Ngày	172	205
5	Hiệu suất sử dụng TSCĐ	lần	0,38	0,47

Các chỉ tiêu vòng quay vốn lưu động và vòng quay phải trả người bán đều rất cao so với trung bình ngành. Nguyên nhân là do:

- Khoản trả trước cho người bán và phải trả người bán đều lớn. Về bản chất, đây hầu hết là những khoản tạm ứng/khoản phải trả của khách hàng cho các nhà thầu thi công các dự án đang triển khai như: Tuyến cáp treo số 4 – 5 và các công trình phụ trợ, Khu khách sạn Mercure – Làng Pháp,… và các khoản Công ty con ứng trước cho Công ty Cổ phần Vinpearl về việc chuyển nhượng phần vốn góp Công ty Cổ phần Vinpearl tại Công ty TNHH Khách sạn & Du lịch Tây Hồ View và hỗ trợ nộp tiền góp vốn cho Công ty TNHH Hồ Tây MTV tại Công ty TNHH Khách sạn & Du lịch Tây Hồ View.
- Với chính sách bán hàng thu tiền trước của Công ty, các khoản phải thu khách hàng chiếm tỷ trọng nhỏ trong cơ cấu các khoản phải thu. Trong khi đó, khoản phải thu chủ yếu của Công ty đến từ việc thanh lý các hợp đồng hợp tác kinh doanh như phải thu Công ty Cổ phần Tập đoàn Mặt Trời 625 tỷ của Hợp đồng Hợp tác kinh doanh Dự án Hoà Xuân giai đoạn 2, phải thu Công ty Cổ phần Tập đoàn Truyền thông Thanh Niên 8,5 tỷ của Dự án hợp tác kinh doanh đầu tư xây dựng cao ốc Trần Hưng Đạo.

c) Cơ cấu tài sản, nguồn vốn

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị	2015	2016
1	Tổng nợ phải trả/tổng tài sản	lần	0,57	0,60
2	Nợ dài hạn/Vốn chủ sở hữu	lần	0,99	0,84
3	Nợ phải trả/Vốn chủ sở hữu	lần	1,32	1,47
5	Hệ số TSCĐ/Vốn chủ sở hữu	lần	1,27	0,84

Với đặc thù kinh doanh của mình, tỷ trọng nợ ngắn hạn trên tổng tài sản của công ty luôn duy trì ở mức thấp. Qua 2 năm 2015 và 2016, Chỉ số nợ/tổng tài sản lại luôn ở trên mức 0.5 và chỉ số nợ/VCSH trên 1 do công ty tận dụng nguồn đi vay và nợ thuê tài chính dài hạn từ Ngân hàng và các Công ty phục vụ cho các Dự án xây dựng, Dự án hợp tác đầu tư và Đầu tư vào công ty con.

d) Chỉ tiêu hiệu quả hoạt động

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị	2015	2016
1	Lợi nhuận gộp/doanh thu thuần	%	15.62%	9.77%
2	Lợi nhuận thuần từ HĐKD/DTT	%	12.77%	61.45%
3	ROA	%	2.40%	12.12%
4	ROE	%	5.24%	20.70%

Chỉ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần giảm 37.43% so với năm 2015. Tuy nhiên các chỉ số Lợi nhuận thuần từ HĐKD/DTT, ROA và ROE đều tăng vượt bậc so với năm trước, đạt tương ứng 61.45%, 12.12% và 20.70%. Sự tăng trưởng này xuất phát từ việc mua lại Công ty con thấp hơn giá trị hợp lý của nó.

Kết luận: Tình hình tài chính của Công ty tương đối tốt. Công ty sử dụng hợp lý và chủ động nguồn vốn trong hoạt động kinh doanh của mình; các chỉ tiêu hoạt động chưa tốt do một số dự án vẫn trong giai đoạn đầu tư; các chỉ tiêu hiệu quả ở mức cao; cơ cấu nguồn vốn được duy trì ổn định.

5. Cơ cấu cổ đông. thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

5.1.Cổ phần

Tại thời điểm 31/12/2016, tổng số cổ phần của Công ty Cổ phần Dịch vụ Cáp treo Bà Nà 216.400.000 cổ phiếu, trong đó:

- Số Cổ phiếu phổ thông 216.400.000 cổ phiếu
- Mệnh giá 10.000 đồng
- Số lượng cổ phiếu bị hạn chế chuyển nhượng theo quy định của pháp luật: 0 CP

Giao dịch cổ phiếu quỹ: Trong năm 2016. công ty không thực hiện giao dịch liên quan đến cổ

phiếu quỹ.

5.2.Cơ cấu cổ đông:

STT	Đối tượng	Số lượng cổ phiếu	Tỷ lệ sở hữu (%)
1	**Cổ đông Nhà nước**	**0**	**0**
2	**Cổ đông sáng lập (i)**	***83.458.550***	***38.956%***
	- *Trong nước*	*83.458.550*	*38.956%*
	- *Nước ngoài*	*0*	*0*
3	**Cổ đông lớn (sở hữu từ 5% vốn CP trở lên) (i)**	**172.503.000**	**80.520%**
	- *Trong nước*	*172.503.000*	*80.520%*
	- *Nước ngoài*	*0*	*0*
4	**Công đoàn Công ty**	***0***	***0***
	- *Trong nước*	*0*	*0*
	- *Nước ngoài*	*0*	*0*
5	**Cổ phiếu quỹ**	***0***	***0***
6	**Cổ đông sở hữu cổ phiếu ưu đãi (nếu có)**	**0**	**0**
7	**Cổ đông khác**	**43.897.000**	**19.480%**
	- *Trong nước*	*43.897.000*	*19.480%*
	- *Nước ngoài*	*0*	*0*
TỔNG CỘNG		**216.400.000**	**100%**
Trong đó: *- Trong nước*		*216.400.000*	*100%*
- Nước ngoài		*0*	*0*

(i) Trong bảng trên: Có 1 Cổ đông lớn là Ông Lê Viết Lam nắm giữ 83.458.550 cổ phần cũng là Cổ đông sáng lập của Công ty, do đó số cổ phần của Cổ đông sáng lập và Cổ đông

lớn đều bao gồm thành viên này.

5.3.Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu: Không thay đổi

5.4.Giao dịch cổ phiếu quỹ: Không có giao dịch cổ phiếu quỹ

5.5.Các chứng khoán khác: Không phát sinh

6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của công ty

6.1.Quản lý nguồn nguyên vật liệu:

a) *Tổng lượng nguyên vật liệu được sử dụng để sản xuất và đóng gói các sản phẩm và dịch vụ chính của tổ chức trong năm.*

Nguyên vật liệu của Công ty phần lớn là nguyên vật liệu phục vụ cho hoạt động đầu tư xây dựng cơ bản (chiếm khoảng 90%), ngoài ra là nguyên vật liệu phục vụ cho hoạt động bảo trì, bão dưỡng cáp treo, nhà cửa vật kiến trúc, máy móc thiết bị và nguyên vật liệu phục vụ cho hoạt động kinh doanh nhà hàng, khách sạn.

Nguyên vật liệu phục vụ cho đầu tư XDCB chủ yếu là vật tư thiết bị lắp đặt vào công trình, một phần nhỏ là sắt, thép xi măng, cát, đá và vật tư khác. Phần lớn nguyên vật liệu như sắt, thép xi măng, cát, đá... được giao hết cho nhà thầu thực hiện.

Nguồn nguyên liệu phục vụ hoạt động kinh doanh khách sạn. nhà hàng của Công ty là thực phẩm, nhiên liệu và các loại vật tư phòng khách sạn. Các nguồn nguyên vật liệu này chủ yếu là nguồn cung cấp trong nước và tại địa phương.

b) *Báo cáo tỉ lệ phần trăm nguyên vật liệu được tái chế được sử dụng để sản xuất sản phẩm và dịch vụ chính của tổ chức.*

Do đặc thù kinh doanh của ngành, Công ty chưa có sử dụng nhiều nguyên liệu tái chế. Tuy nhiên, Công ty có qui trình kiểm soát và quản lý sử dụng nguyên vật một cách hiệu quả và tiết kiệm nhất.

6.2.Tiêu thụ năng lượng:

a) *Năng lượng tiêu thụ trực tiếp và gián tiếp:* điện, nước, nguyên liệu đốt cháy như gas, xăng dầu, củi đốt....

b) *Năng lượng tiết kiệm được thông qua các sáng kiến sử dụng năng lượng hiệu quả.*

- Tắt các đèn. máy lạnh, máy tính, thiết bị văn phòng khi rời khỏi Công ty.
- Sử dụng giấy một mặt để tiết kiệm giấy. Tái sử dụng giấy một mặt.
- Hạn chế lãng phí thức ăn bằng Quy định đăng ký cơm ca, nhân viên phải báo cắt cơm khi nghỉ phép.

- Lắp đặt các hệ thống xử lý nước sạch toàn Công ty để sử dụng nước uống và nấu ăn.
- Thiết kế văn phòng làm việc tiết kiệm năng lượng, tận dụng nguồn năng lượng ánh sáng, không khí từ tự nhiên. Không gian làm việc trồng nhiều cây xanh xung quanh.

6.3.Tiêu thụ nước:

Sử dụng nước tự nhiên từ nước ngầm, các con suối. Thông qua hệ thống bể chứa nước và hệ thống xử lý nước sạch trước khi cung cấp để sử dụng trong sinh hoạt và sản xuất dịch vụ, đảm bảo an toàn vệ sinh nước.

6.4.Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường:

Là doanh nghiệp kinh doanh chủ yếu trong lĩnh vực dịch vụ du lịch. Công ty luôn nhận thức rằng hoạt động đầu tư và kinh doanh sẽ có những tác động đến môi trường xung quanh. Đối với mỗi dự án đầu tư, Công ty đều thực hiện báo cáo đánh giá tác động môi trường rừng. Được sự phê duyệt của UBND TP Đà Nẵng, Công ty thực hiện nghiêm túc các yêu cầu bảo vệ môi trường đối với Dự án như tách riêng tuyến thoát nước mưa và nước thải; toàn bộ nước thải phát sinh trong quá trình hoạt động (kể cả nước thải sinh hoạt sau khi qua bể tự hoại) phải được thu gom, xử lý đạt quy chuẩn Việt Nam hiện hành, loại A trước khi thải ra môi trường; thực hiện quan trắc và báo cáo định kỳ theo quy định; chất thải rắn phải được thu gom, phân loại và xử lý theo đúng quy định.

Nhờ thực hiện nghiêm túc các hoạt động bảo vệ môi trường rừng nên kể từ khi hoạt động đến nay, Công ty không vi phạm các quy định về bảo vệ môi trường rừng.

6.5.Chính sách liên quan đến người lao động

a) Số lượng lao động, mức lương trung bình đối với người lao động.

Tại thời điểm 31/12/2016, số lương lao động của Công ty là 958 nhân viên. Thu nhập trung bình là 10.413.144 đồng/tháng.

b) Chính sách lao động nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn và phúc lợi của người lao động.

Luôn xác định con người là yếu tố căn bản cho sự phát triển của Công ty, trong những năm qua, Bà Nà đã và đang xây dựng chính sách nhân sự và phúc lợi tối ưu, để tạo nên môi trường làm việc và phát triển bản thân tốt nhất cho người lao động. Cụ thể như sau:

- 100% CBCNV Công ty được hưởng đầy đủ chế độ BHXH – BHYT – BHTN đúng quy định hiện hành. Ngoài ra, bắt đầu từ năm 2016, Bảo hiểm Sun Care - chương trình bảo hiểm kết

hợp Tai nạn và Sức khỏe - ra đời chính là một trong những "món quà" thiết thực và ý nghĩa mà Công ty dành tặng cho toàn thể CBNV. Chương trình bảo hiểm Sun Care là chương trình bảo hiểm có thể hỗ trợ tài chính để giúp đối phó với những rủi ro lớn không định trước; cung cấp dịch vụ điều trị y tế có chất lượng cao cho CBNV.

- Bắt đầu từ tháng 08/2016, Ban lãnh đạo Công ty quyết định phụ cấp cho CBNV theo thâm niên công tác tại Công ty. Theo đó, những người có thâm niên công tác từ 3 năm trở lên sẽ được hưởng phụ cấp thâm niên hàng tháng. Mức phụ cấp tăng lên theo số năm công tác và với những nhân sự gắn bó với Công ty từ 10 năm trở lên sẽ được nhận thêm 5.000.000 đồng mỗi tháng.
- Chế độ nghỉ phép được thực hiện đúng theo quy định của Bộ Luật Lao động hiện hành.
- Do trụ sở làm việc cách xa Trung tâm Thành phố, Công ty hỗ trợ xe đưa đón CBNV đi làm tại các điểm đưa đón theo quy định của Công ty. Đối với nhân viên ngoại tỉnh không lưu trú tại Đà Nẵng, Công ty bố trí chỗ ở tại nhà nhân viên.
- Trang bị thiết bị bảo hộ an toàn lao động cho người lao động theo đúng qui định.

c) Hoạt động đào tạo người lao động

Để nâng cao năng lực của CBNV, đáp ứng với môi trường kinh doanh và công nghệ thay đổi không ngừng, Công ty rất chú trọng đầu tư vào đào tạo. Cụ thể như sau

- Thực hiện mạnh công tác trao đổi, luân chuyển cán bộ có năng lực phù hợp với công việc tại các bộ phận với nhau trên cơ chế rõ ràng, khuyến khích.
- Xây dựng chương trình đào tạo cho cán bộ cấp trung, nhân viên theo tín chỉ nội bộ và đào tạo theo mô hình tháp đào tạo.
- Chương trình đào tạo sát với thực tế công việc nhưng đảm bảo có hệ thống, khoa học bằng lý thuyết giúp nhân sự có thể tự học, tự nghiên cứu để phát triển.
- Tạo môi trường học tập, nghiên cứu sôi nổi bằng cách lồng ghép vào các cuộc thi, toạ đàm, thuyết trình.
- Khuyến khích nhân viên tự nâng cao trình độ và kỹ năng của bản thân bằng cách tham gia các khóa học bên ngoài phục vụ cho công việc như tiếng Trung, Hàn, khóa học nghiệp vụ…

6.6.Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương

Các hoạt động đầu tư cộng đồng và hoạt động phát triển cộng đồng khác, bao gồm hỗ trợ tài chính nhằm phục vụ cộng đồng: tài trợ chi phí cho các con em gia đình khó khăn, học sinh nghèo có thành tích học tập xuất sắc tại địa phương, chi phí xây dựng sửa chữa nhà cho gia đình

có công với cách mạng;...

III. BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN GIÁM ĐỐC

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

Năm 2016 là một năm thành công, phát triển chưa từng có của ngành du lịch, toàn ngành đã thu được những kết quả, thành công ngoài dự kiến. Tổng số khách quốc tế đến Việt Nam trong năm 2016 lên đến hơn 10 triệu lượt, tăng 26% so với cùng kỳ năm 2015.

Con số hơn 10 triệu lượt khách đến đã vượt xa kế hoạch đề ra là 8,5 triệu lượt. Bên cạnh đó, toàn ngành du lich cũng đã phục vụ 62 triệu lượt khách nội địa, trong đó có gần 30 triệu khách lưu trú. Tổng thu từ du lịch đạt 400.700 tỷ đồng, tăng 18,6% so với năm 2015.

Riêng thành phố Đà Nẵng, năm 2016 đạt nhiều kết quả ấn tượng: Tổng lượt khách tham quan, du lịch đến Đà Nẵng đạt 5,51 triệu lượt, tăng 17,7% so với năm 2015, tổng thu du lịch đạt 16.000 tỷ đồng, tăng 24,7% so với năm 2015.

Với khả năng nắm bắt xu hướng vận động, cơ hội phát triển của nền kinh tế, sự chủ động, quyết liệt và linh hoạt trong công tác điều hành của HĐQT và Ban Giám đốc, sự nỗ lực của toàn thể cán bộ và nhân viên, kết thúc năm tài chính 2016, Công ty đã hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ mà ĐHĐCĐ đề ra, duy trì ổn định sản xuất kinh doanh, tạo đà cho sự phát triển vững chắc cho Công ty trong những năm tiếp theo. Cụ thể, năm 2016 Khu du lịch Bà Nà Hills đã đón hơn 2 triệu lượt khách, chiếm 36,30% lượt khách đến với Đà Nẵng, doanh thu thuần từ hoạt động kinh doanh tăng trưởng 63,14%.

2. Tình hình tài chính

2.1. Tình hình tài sản

Công ty áp dụng phương pháp khấu hao đường thẳng đối với tài sản cố định. Thời gian khấu hao được ước tính như sau:

Loại tài sản cố định	Số năm
Nhà cửa vật kiến trúc	05 – 35
Máy móc và thiết bị	03 – 12
Phương tiện vận tải	06 – 10
Thiết bị văn phòng	04 – 08
Tài sản khác	04 – 08

Đối với tuyến cáp treo Công ty đang thực hiện trích khấu hao với thời gian 35 năm phù hợp với thời gian hoạt động của dự án và tuổi thọ kỹ thuật. Tuy nhiên, theo khung khấu hao theo quy định tại Thông tư 45/2013/TT-BTC ngày 25/4/2013 của Bộ Tài chính áp dụng đối với phương tiện vận tải tối đa là 10 năm nên khi xác định thu nhập chịu thuế TNDN Công ty thực hiện tính khấu hao 10 năm.

Từ ngày 01/01/2016 Công ty điều chỉnh tỷ lệ khấu hao đối với Cáp treo là 10 năm.

Tài sản cố định tại thời điểm 31/12/2015 và 31/12/2016

STT	Chỉ tiêu	31/12/2015		31/12/2016		
		Nguyên giá (VND)	Giá trị còn lại (VND)	Nguyên giá (VND)	Giá trị còn lại (VND)	% Giá trị còn lại
I.	**Tài sản hữu hình**	**3.421.819.748.858**	**2.794.968.816.821**	**4.033.403.995.848**	**3.027.578.418.367**	**75.06%**
1.	Nhà cửa, vật kiến trúc	1.974.557.044.041	1.738.925.889.634	2.498.309.831.698	2.161.480.466.043	86.52%
2.	Máy móc thiết bị	466.502.265.855	236.969.193.444	506.765.434.119	169.164.867.832	33.38%
3.	Phương tiện vận tải	806.578.526.446	695.336.395.157	837.906.429.787	588.577.346.596	70.24%
4.	Thiết bị dụng cụ quản lý	3.971.285.289	1.158.205.801	9.992.448.806	5.262.872.272	52.67%
5.	TSCĐ hữu hình khác	170.210.627.227	122.579.132.785	180.429.851.438	103.092.865.624	57.14%
II.	**Tài sản vô hình**	**239.769.433.365**	**237.488.520.135**	**243.908.225.964**	**239.679.553.848**	**98.27%**
1.	Quyền sử dụng đất	236.011.681.017	236.011.681.017	236.011.681.017	26.011.681.017	11.02%
2.	Quyền phát hành	225.500.000	225.500.000	299.120.540	296.580.510	99.15%
3.	Phầm mềm máy vi tính	3.532.252.348	1.251.339.118	7.597.424.407	3.371.292.321	44.37%
	Tổng cộng	**3.661.589.182.223**	**3.032.457.336.956**	**4.277.312.221.812**	**3.267.257.972.215**	**82,82%**

Nguồn: Báo cáo tài chính hợp nhất kiểm toán năm 2016

2.2.Tình hình nợ phải trả

Các khoản phải trả tại thời điểm 31/12/2015 và 31/12/2016

Chỉ tiêu (VND)	31/12/2015	31/12/2016
I. Nợ ngắn hạn	**769.988.446.471**	**2.474.833.375.741**
1. Phải trả người bán ngắn hạn	225.823.404.598	265.144.551.705
2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	4.009.488.096	5.584.278.974
3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	3.983.558.718	13.598.339.006
4. Phải trả người lao động	13.401.734.444	18.982.608.659
5. Chi phí phải trả ngắn hạn	20.800.832.679	57.240.064.499
6. Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn	-	18.994.238.970
7. Phải trả ngắn hạn khác	27.333.111.423	905.176.242.753
8. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	474.636.316.513	1.190.113.051.175
II. Nợ dài hạn	**2.362.843.982.258**	**3.244.304.938.743**
1. Doanh thu chưa thực hiện dài hạn	-	
2. Phải trả dài hạn khác	17.900.000.000	101.246.360.710
3. Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	2.306.764.062.785	2.979.800.576.557
3.1. Vay từ Công ty liên quan	-	*184.500.000.000*
3.1. Vay dài hạn ngân hàng	*1.307.562.673.896*	*1.900.560.497.190*
3.2. Trái phiếu thường dài hạn	*999.201.388.889*	*894.740.079.367*
4. Thuế thu nhập hoãn lại phải trả	38.179.919.473	163.258.001.476
Nợ phải trả (I + II)	**3.132.832.428.729**	**5.719.138.314.484**

Nguồn: Báo cáo tài chính hợp nhất kiểm toán năm 2016

Tại ngày 31/12/2016, giá trị nợ ngắn hạn tăng 221,41% so với thời điểm cuối năm 2015. Nguyên nhân bắt nguồn từ việc áp dụng phân loại nợ dài hạn đến hạn trả theo Thông tư 200/2014/TT-BTC. Theo đó, các khoản nợ dài hạn đến hạn trả được phản ánh trên nợ ngắn hạn. Việc thay đổi này khiến cho giá trị trên khoản mục Nợ ngắn hạn tăng lên. Trong khi khoản nợ dài hạn tăng 37,31% so với thời điểm cuối 2015. Trong cơ cấu nợ phải trả tại 31/12/2016, tỷ lệ nợ dài hạn chiếm 57,79%, tỷ lệ nợ ngắn hạn là 43,27% tổng nợ phải trả.

Trong khoản nợ dài hạn, chiếm tỷ trọng lớn nhất là 2.979,8 tỷ đồng vay và nợ thuê tài chính dài hạn, chiếm 52,10% tổng nợ phải trả và khoản vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn chỉ chiếm 20,81% tổng nợ phải trả. Công ty đang duy trì một cơ cấu nợ vay cao.

Trong các khoản vay và nợ thuê tài chính dài hạn tại 31/12/2016 có gần 1.900,6 tỷ đồng là khoản vay dài hạn ngân hàng và gần 900 tỷ đồng là khoản phát hành trái phiếu thường có đảm bảo, được phát hành cho các tổ chức tín dụng để mở rộng đầu tư hoạt động sản xuất kinh doanh.

3. Kế hoạch phát triển trong tương lai

➢ ***Kế hoạch kinh doanh năm 2017:***

Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2016	Kế hoạch năm 2017	% tăng giảm so với năm trước
Vốn điều lệ (Tỷ VND)	2.164	2.164	0%
Doanh thu thuần (Tỷ VND)	1.490,97	1.948,39	30.68%
LNST (Tỷ VND)	916,23	200	
Thu nhập trên một cổ phần (đồng/cp)	4.268	926	
Cổ tức (%)	0%	0%	

➢ ***Các giải pháp thực hiện:***

- Từ tháng 4/2016, miễn phí giá vé đi tàu hoả leo núi, tham quan vườn hoa, hầm rượu và điều chỉnh giá vé vào cổng khu du lịch (giá vé công bố, khách ngoại tỉnh: 650.000đ/ vé người lớn và 550.000đ/ vé trẻ em, khách thành phố Đà Nẵng: 400.000đ/ vé người lớn và 300.000đ/ vé trẻ em); giá vé gồm miễn phí tham quan vườn hoa, hầm rượu, tàu hoả leo núi, miễn phí game khu Fantasy Park, Máng trượt (trừ các trò chơi có thưởng).

- Từng bước chuyển đổi thương hiệu Bà Nà Hills Moutain Resort sang định vụ thương hiệu mới Sun World Bà Nà Hills nhằm quảng bá hình ảnh chuỗi các khu vui chơi giải trí Sun World thuộc Tập đoàn.
- Hoàn thành Dự án Tuyến cáp treo 4 – 5 và các công trình phụ trợ đưa vào khai thác vào tháng 04/2017.
- Đẩy mạnh kinh doanh dịch vụ ẩm thực tại các Nhà hàng bằng việc đưa vào hoạt động các nhà hàng theo các nền văn hoá khác nhau nhằm đáp ứng nhu cầu đa dạng của du khách như Nhà hàng Arapang phục vụ Buffet 4 tầng, Nhà hàng chuyên phục vụ món ăn hải sản, Nhà hàng Nhật, Nhà hàng Ý,...
- Hoàn thành toàn bộ Dự án Khách sạn Làng Pháp. đưa vào khai thác 494 phòng đạt tiêu chuẩn 4 sao quốc tế và được quản lý bởi Tập đoàn Quản lý khách sạn hàng đầu thế giới Accor.
- Mở rộng các hoạt động vui chơi giải trí, sự kiện ngoài trời để thu hút thêm đông đảo đối tượng khách hàng các lứa tuổi và các vùng miền và khu vực khác nhau.
- Tổ chức các chương trình, lễ hội quy mô lớn với sự tham gia của các nhân sự nước ngoài, đa số đến từ các nước châu Âu.
- Tiếp tục mở rộng thị trường nội địa (các tỉnh thành Tây Nam Bộ, Bắc Bộ, Bắc Trung Bộ) và thị trường quốc tế như Hàn Quốc, Trung Quốc, Thái Lan, Nhật Bản; đồng thời, phối hợp các ban chức năng tập đoàn, tập trung công tác quảng cáo, truyền thông thương hiệu, dịch vụ Bà Nà Hills.
- Tổ chức chuyển đổi công tác vận hành hoạt động từ hệ thống quản lý theo tiêu chuẩn ISO 9001:2008 sang tiêu chuẩn ISO 9001:2015.
- Chú trọng đầu tư về con người với việc tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng và phát triển nhân sự. nhằm mang lại các sản phẩm, dịch vụ du lịch đáp ứng tiêu chuẩn chất lượng tốt nhất, mang đến sự hài lòng tuyệt đối cho du khách. Bên cạnh đó, Công ty đã xây dựng và không ngừng cải tiến chính sách lương, thưởng và chế độ phúc lợi có tính cạnh tranh cao, thu hút được lao động có chất lượng từ thị trường lao động trong và ngoài nước.

4. Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của công ty

4.1. Đánh giá liên quan đến các chỉ tiêu môi trường (tiêu thụ nước. năng lượng. phát thải...)

Khu Du lịch Bà Nà nằm trong khu bảo tồn thiên nhiên Bà Nà – Núi Chúa với diện tích 18.423 ha, đây được coi là "lá phổi xanh", là "hòn ngọc quý" về khí hậu mà thiên nhiên ban tặng cho thành phố Đà Nẵng. Nơi đây có khu hệ thực vật và động vật phong phú và đa dạng với

trên 795 loài, trong đó có nhiều loài đặc hữu và quý hiếm. Nhận biết lợi thế về tự nhiên. sử dụng đúng mục đích nguồn tài nguyên quý giá này không chỉ giúp khai thác tốt về kinh tế mà còn giúp gìn giữ và phát triển tính đa dạng về sinh học của vùng.

Do đó, Công ty luôn chú trọng và đưa ra nhiều biện pháp bảo tồn hệ sinh thái động thực vật Bà Nà – Núi Chúa. Tổ chức thu gom và nhặt rác trong rừng tại các địa hình hiểm trở như trên tán cây, ngọn cây, trên vách núi, chỏm đá trên thác...Bảo vệ thiên nhiên, gìn giữ không gian của khu rừng nguyên sinh Bà Nà được nguyên trạng.

Nguồn nước được lấy từ hệ thống nước tự nhiên, thông qua hệ thống xử lý nước sạch được sử dụng cho sinh hoạt luôn đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm.

Hàng năm, Công ty luôn đóng đầy đủ các khoản phí Vệ sinh môi trường cho địa phương theo qui định.

4.2.Đánh giá liên quan đến vấn đề người lao động

Công ty đã quan tâm đến Công tác đào tạo chuyên môn nghiệp vụ, đã tổ chức 178 khóa đào tạo. Trong đó, đào tạo nội bộ 170 khóa thuê đơn vị đào tạo bên ngoài là 5 khóa và phối hợp tập đoàn tổ chức 3 khóa (khóa đào tạo giảng viên nội bộ, kỹ năng thương thảo, đàm phán, khoá đào tạo chương trình 5S....)

Các chính sách phúc lợi cho người lao động: lương thưởng tháng 13, cấp dịch vụ bảo hiểm Sun Care, khám sức khỏe định kỳ, tổ chức tham quan nghỉ mát hàng năm.

IV. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỘNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty, trong đó có đánh giá liên quan đến trách nhiệm môi trường và xã hội.

Bên cạnh việc chỉ đạo hoàn thành tốt các kết hoạch kinh doanh, Hội đồng Quản trị còn chỉ đạo Ban Giám đốc chú trọng đến công tác bảo vệ môi trường và công tác xã hội.

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc công ty

HĐQT đã thực hiện hiệu quả công tác chỉ đạo, giám sát thông qua các hoạt động:

- Tham dự và có ý kiến chỉ đạo trong các cuộc họp quan trọng của Ban Giám đốc về việc triển khai các nghị quyết, quyết định của HĐQT, hoặc về việc chuẩn bị các đề án, dự án để trình HĐQT;
- Theo dõi và nắm bắt quá trình điều hành sản xuất kinh doanh, thông qua các báo cáo, văn

bản của Ban Giám đốc. Trực tiếp chỉ đạo và góp ý đối với Ban Giám đốc trong một số vấn đề quan trọng phát sinh trong quá trình điều hành kinh doanh;

- Thành viên HĐQT kiêm nhiệm chức danh Giám đốc điều hành có điều kiện thực thi các quyết định cũng như ý kiến định hướng của HĐQT, đảm bảo hoạt động sản xuất kinh doanh thường ngày của Công ty tuân thủ tuyệt đối các quyết định của HĐQT. Ban Giám đốc dưới sự quản lý, chỉ đạo của HĐQT đã điều hành các hoạt động kinh doanh của Công ty theo đúng phương hướng, mục tiêu, nhiệm vụ do HĐQT đề ra phù hợp với pháp luật, Điều lệ Công ty và Nghị quyết của ĐHĐCĐ.
- Trong hoạt động điều hành, Ban Giám đốc đã thường xuyên báo cáo xin ý kiến của HĐQT, đồng thời tích cực, chủ động xử lý kịp thời các vấn đề nảy sinh hàng ngày, đảm bảo việc điều hành linh hoạt và hiệu quả.
- Dưới sự chỉ đạo và giám sát của HĐQT, Ban Giám đốc đã trực tiếp xây dựng và ban hành hoặc trình HĐQT ban hành các văn bản, quy trình, quy chế quản lý nội bộ góp phần kiện toàn mô hình tổ chức, nhân sự của Công ty theo hướng gọn nhẹ, chất lượng và hiệu quả.

3. Các kế hoạch. định hướng của Hội đồng quản trị

Để hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2017, Hội đồng quản trị Công ty xây dựng kế hoạch hoạt động và chương trình công tác năm 2016 với những dung cơ bản như sau:

- Tiếp tục thực hiện các tiêu chí "An toàn", "Chất lượng", "Đẳng cấp và sự khác biệt", "Hiệu quả" và "Tiết kiệm".
- Thực hiện kiểm tra, giám sát các mặt hoạt động trong toàn công ty: giám sát, đánh giá hiệu quả đầu tư. Tăng cường kiểm tra, chỉ đạo tháo gỡ khó khăn tại các dự án đầu tư của Công ty.
- Đẩy mạnh công tác truyền thông, marketing và quảng cáo theo tiêu chí gắn liền với hoạt động kinh doanh và hỗ trợ một cách hiệu quả cho hoạt động kinh doanh.
- Đẩy mạnh ứng dụng Công nghệ thông tin vào hoạt động quản lý và sản xuất kinh doanh. Ứng dụng công nghệ thông tin để nâng cao hiệu quả của công tác kế hoạch, tăng năng suất lao động và rút ngắn thời gian đáp ứng yêu cầu của khách hàng.
- Điều chỉnh lại Quy chế quản lý và điều hành cũng như các quy trình nghiệp vụ theo hướng ngắn gọn, cụ thể, dễ hiểu, đồng thời rà soát và huỷ bỏ các quy trình, quy định phức tạp không cần thiết và thiếu tính khả thi
- Giám sát tình hình tài chính của Công ty. Chỉ đạo nghiêm túc thực hiện chế độ Báo cáo tài

chính năm 2016. Các Báo cáo quý, bán niên và báo cáo thường niên.

- Tăng cường kiểm soát tình hình thực hiện sản xuất kinh doanh so với Kế hoạch ngân sách đã đề ra

V. BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Đính kèm theo Báo cáo thường niên là Báo cáo tài chính hợp nhất kết thúc năm 2016 đã được Kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và tư vấn A&C.

XÁC NHẬN CỦA ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA CÔNG TY

S.Đ.K.K.D: 0400585547 C.T.C.P
CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ CÁP TREO BÀ NÀ
H. HÒA VANG TP. ĐÀ NẴNG

GIÁM ĐỐC
Trần Thị Tuyết Hạnh